



LADOPHAR
tinh hoa dược liệu



năm

HÀNH TRÌNH
Tinh hoa dược liệu
Đã Lát Since
1982

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)



MỤC LỤC

04

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh, bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Rủi ro

37

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

67

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

78

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

84

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

113

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán (hợp nhất)

A photograph of several fresh artichokes with their green, layered leaves and stems, arranged on a light grey, textured surface. The artichokes are in various stages of growth, with some showing more developed heads. The background is a soft, out-of-focus grey.

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức
kinh doanh, bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
Tên tiếng Anh:	Lam Dong Pharmaceutical Joint Stock Company
Tên viết tắt:	LADOPHAR
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 5800000047 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 04/01/2000, đăng kí thay đổi lần thứ 30 ngày 04/08/2022



Vốn điều lệ:

127.031.670.000 VNĐ

Địa chỉ:	Số 18 đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
Số điện thoại:	(0263) 3817 937
Số Fax:	(0263) 3822 369
Email:	ladopharcorp@gmail.com
Website:	www.ladophar.com
Mã cổ phiếu:	LDP
Logo:	



LADOPHAR
tinh hoa dược liệu



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Xí nghiệp liên hiệp Dược Lâm Đồng trực thuộc Sở Y tế được sáp nhập từ hai Công ty Dược liệu và Dược phẩm theo Quyết định số 196/QĐ-TU-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng.

1999



Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) và chính thức đi vào hoạt động.

2008



Ladophar vinh dự nhận Huân Chương Lao Động hạng III theo QĐ/CTN ngày 09/07/2009 do Chủ tịch Nước trao tặng. Ladophar được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2009.

2010



LDP đạt giải Bạc chất lượng quốc gia năm 2012 theo QĐ 262/TTg ngày 30/01/2013 của Thủ tướng chính phủ.

2013



1982

Công ty Cổ phần Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng được thành lập theo Quyết định 169/1999/QĐ-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng.



2007

Hệ thống phân phối đạt tiêu chuẩn GDP, nhà thuốc GPP của Công ty chính thức đi vào hoạt động.



2009

Công ty chính thức niêm yết 1.700.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán LDP vào ngày 29/06/2010.



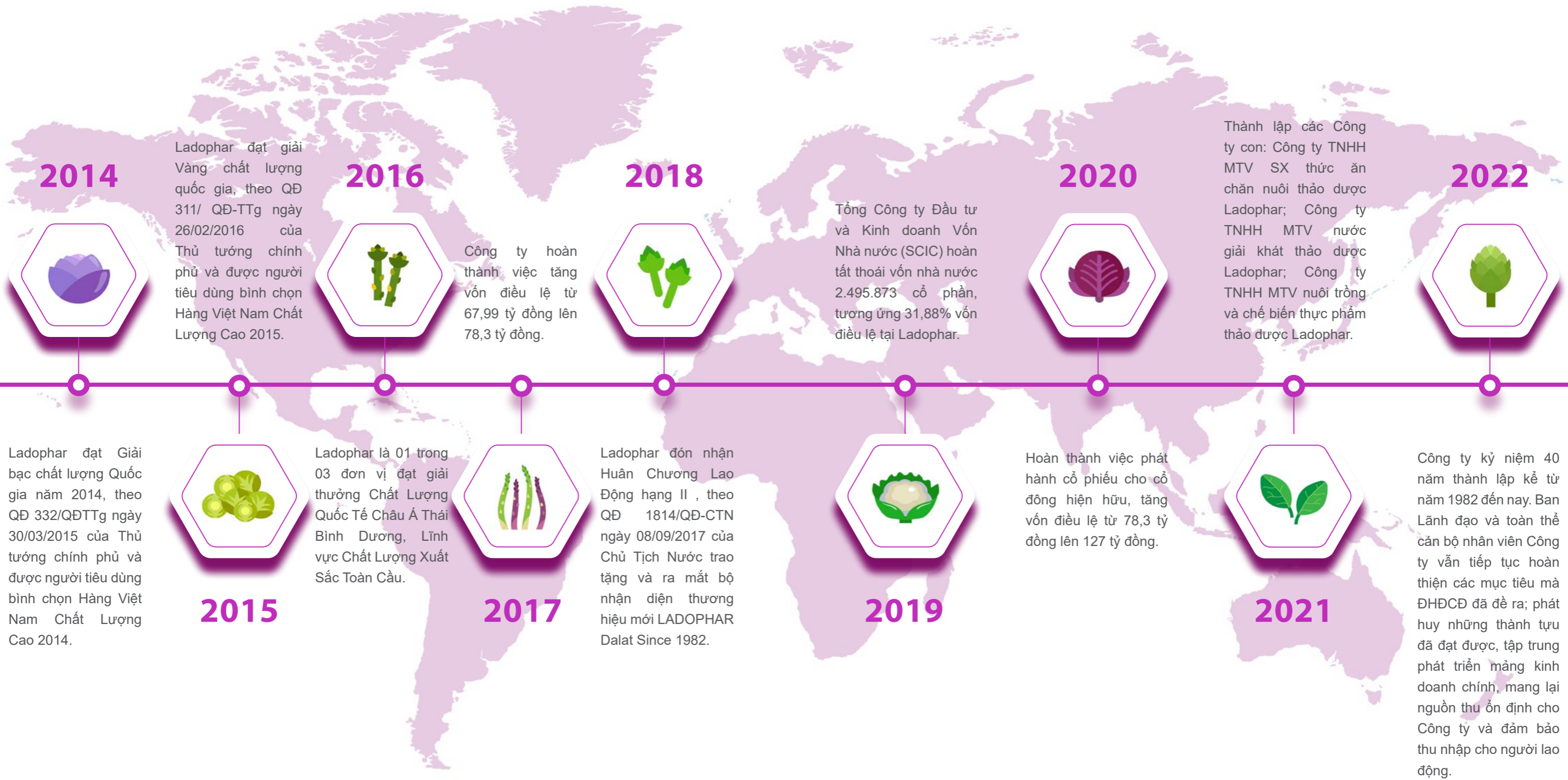
2012

Ladophar đạt giải bạc Chất Lượng Quốc Gia năm 2013 theo QĐ 359/ QĐ-TTg ngày 10/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

(tiếp theo)





CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT



NĂM	BẰNG KHEN	CƠ QUAN BAN HÀNH
2012	Bằng khen đơn vị đã có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường giai đoạn 2010 - 2013	Bộ Tài nguyên - Môi trường
2013	Bằng khen đơn vị đã có thành tích chấp hành chính sách thuế năm 2013	Tổng Cục Thuế
	Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND tỉnh Lâm Đồng
	Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 524/QĐ/UBND)
2014	Tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu Tập thể lao động xuất sắc	UBND tỉnh Lâm đồng công nhận kèm QĐ số 732/ QĐ - UBND ngày 16/4/2013
	Bằng khen đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2009-2014	Chủ tịch UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 1403/QĐ/ UBND)
	Đạt danh hiệu Sản phẩm Nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 cho sản phẩm Trà Atiso – Công ty CP Dược Lâm Đồng.	Hội Nông Dân Việt Nam (Số 98/QĐ/HNDTW)
2015	Bằng khen Bộ khoa học công nghệ cho các tập thể đã tham gia chương trình quốc gia nâng cao năng suất, chất lượng và có nhiều đóng góp trong phong trào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng giai đoạn 2010- 2014	Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ tặng ngày 01/09/2015
2017	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng	UBND tỉnh Lâm Đồng (742/QĐ/UBND ngày 18/04/ 2017)
2018	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào “ Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam” giai đoạn 2009-2018	UBND tỉnh Lâm Đồng (121/QĐ/UBND ngày 19/01/2018)

NĂM	GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU THI ĐUA
2004	Công ty vinh dự nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2004 do Bộ Khoa Học Công Nghệ trao tặng và giải thưởng Sao Vàng Đất Việt dành cho các thương hiệu tiêu biểu hội nhập quốc tế.
2005	Công ty nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2005 và chứng nhận “Doanh nghiệp uy tín-chất lượng 2005”.
2006	Công ty được bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao và chứng nhận “Doanh nghiệp uy tín chất lượng 2006”.
2007	Công ty được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2007.
2008	Ladophar vinh dự nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2008 do Bộ Khoa Học Công Nghệ và Top 100 Thương Hiệu Hàng Đầu Việt Nam.
2009	Ladophar vinh dự nhận Huân Chương Lao Động hạng ba do Chủ Tịch Nước trao tặng.
	Ladophar được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2009.
2012	Ladophar đạt giải Bạc chất lượng quốc gia năm 2012 do Thủ tướng chính phủ trao tặng (QĐ 262/ TTg).
2013	Công ty được tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu Tập thể lao động xuất sắc, UBND tỉnh Lâm đồng công nhận kèm QĐ số 732/ QĐ - UBND ngày 16/4/2013.
	Công ty được Tôn vinh Doanh nghiệp đã có Thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, UBND tỉnh Lâm Đồng (QĐ 2035/QĐ - UBND).
2014	Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng “Giải Bạc Chất lượng Quốc gia năm 2013” (số 359/QĐTTg).
	Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2014 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.
2014	Ladophar đạt Giải bạc chất lượng Quốc gia năm 2014, theo QĐ 332/QĐ- TTg ngày 30/03/2015 của Thủ tướng chính phủ và được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2014.





CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT

(tiếp theo)

NĂM

GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU THI ĐUA

2015	<p>Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2015 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.</p> <p>Trà Actiso đạt danh hiệu sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 do Hội nông dân Việt Nam trao tặng.</p> <p>Nhà máy sản xuất Đông Dược Ladophar Lâm Đồng, Quyết định v/v công nhận và gắn biển công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X (Nhiệm kỳ 2015 - 2020) của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.</p> <p>Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng “Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2015” 1/9/2015.</p> <p>Công ty được bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2015.</p>
2016	<p>Công ty nhận Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương (GPEA) được tổ chức Châu Á Thái Bình Dương trao tặng.</p> <p>Công ty nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2016.</p>
2017	<p>Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì. (1814/QĐ-CTN).</p> <p>Công ty nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2016.</p>
2018	<p>Huân chương Lao động hạng Nhì, Chủ tịch nước trao tặng.</p> <p>Hàng Việt Nam chất lượng cao - Ngành Dược phẩm, Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao.</p> <p>Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2018 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.</p>
2019	<p>Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2019 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.</p> <p>Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2019 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.</p>
2020	<p>Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2020 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.</p>
2021	<p>Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu “Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam”.</p>





NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- ✔ Sản xuất thuốc đông dược. Xuất nhập khẩu thuốc, dược liệu, nguyên phụ liệu sản xuất thuốc, vật tư thiết bị y tế. Sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Sản xuất, kinh doanh rượu, nước uống có cồn, nước uống có gas và không có gas. Kinh doanh hóa chất (phục vụ xét nghiệm, thí nghiệm, sinh học, hóa học, huyết học), sinh phẩm, vaccine. Nuôi trồng dược liệu. Kinh doanh thương mại, dịch vụ.
- ✔ Mua, bán thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư, thiết bị y tế.
- ✔ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.
- ✔ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- ✔ Bán buôn thực phẩm.
- ✔ Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.
- ✔ Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- ✔ Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.
- ✔ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.
- ✔ Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh



ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện nay, sản phẩm của Ladophar đã có mặt trên khắp mọi miền đất nước, trong đó khu vực đóng góp tỷ trọng doanh thu lớn nhất cho công ty vẫn là tỉnh Lâm Đồng. Không những thế, sản phẩm của Ladophar còn được xuất khẩu đi các nước như Pháp, Hàn Quốc, các nước Đông Nam Á và đều được đánh giá cao tại các thị trường khó tính này. Ladophar đặt mục tiêu duy trì thị phần trong tỉnh, mở rộng thị phần ra khắp cả nước và hướng đến xuất khẩu qua các thị trường mà người dân có thói quen dùng Dược liệu như Hàn Quốc, Nhật, Trung Đông, Mỹ,...

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI RỘNG KHẮP TRÊN TOÀN QUỐC



Tỉnh thành





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những phòng ban liên quan.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan cao nhất của Công ty. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát:

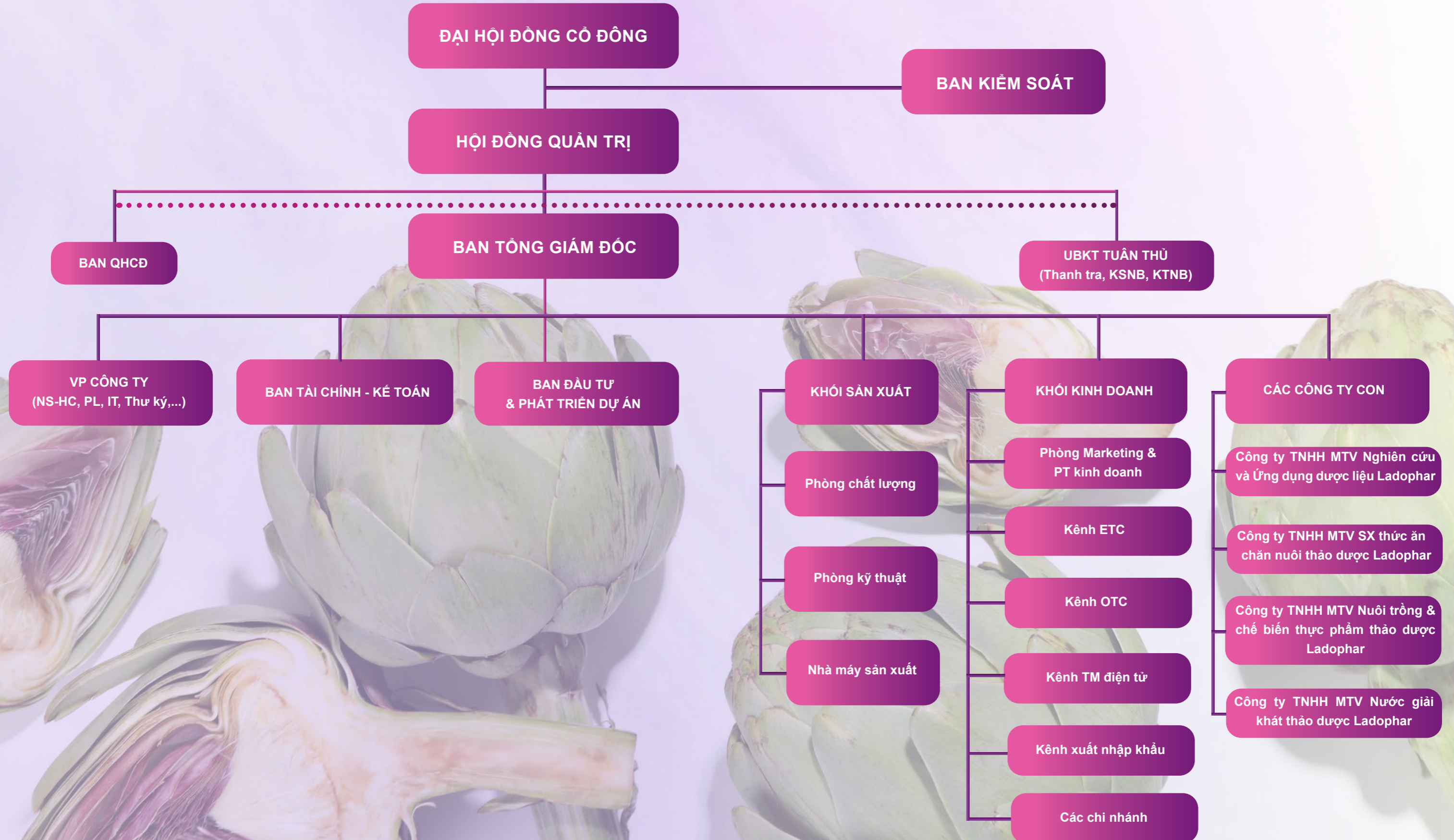
Ban kiểm soát là cơ quan thực hiện công việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty.





**THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ,
TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ**
(tiếp theo)

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ (tiếp theo)

CÁC CÔNG TY CON

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SXKD CHÍNH	VĐL THỰC GÓP (TRIỆU ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY
1	Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp.	1.000	100%
2	Công ty TNHH MTV SX Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (Ladopharfeed)	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.	1.000	100%
3	Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.	1.000	100%
4	Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn. Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò. Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn. Chăn nuôi gia cầm. Nuôi trồng thủy sản nội địa.	1.000	100%





CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

Về hoạt động:

Với định hướng phát triển thành một doanh nghiệp uy tín và chất lượng trong khu vực, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn đảm bảo duy trì sự phát triển ổn định hiện có, đồng thời tập trung tận dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở hạ tầng cũng như chú trọng đầu tư vào công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm để đáp ứng như cầu khách hàng, cụ thể như:

- ✓ Đảm bảo duy trì và phát triển thị trường tiêu thụ truyền thống bền vững tại Tỉnh Lâm Đồng, Công ty chú trọng việc nghiên cứu thị trường địa phương để đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường sản xuất, cung cấp và phân phối sản phẩm;
- ✓ Mở rộng mạng lưới phân phối hướng tới mục tiêu bao phủ mạng lưới rộng khắp cả nước và mở rộng sang thị trường Quốc tế bằng cách tăng cường tìm hiểu và nắm bắt được nhu cầu và thị hiếu của thị trường mục tiêu; đồng thời, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tính cạnh tranh về giá cả để có thể cạnh tranh trên thị trường mới;
- ✓ Tận dụng triệt để cơ sở vật chất, trang thiết bị sẵn có nhằm tối đa hóa số lượng cũng như chất lượng sản phẩm, dịch vụ;
- ✓ Tiếp tục hành trình tinh hoa dược liệu, đầu tư mạnh mẽ vào hoạt động R&D để tạo ra các sản phẩm cao cấp có nguồn gốc thảo dược, tự nhiên để bảo vệ và chăm sóc sức khỏe toàn diện;
- ✓ Tiếp tục tận dụng công nghệ số để truyền thông tốt nhất, tối ưu chi phí, tăng năng suất lao động;
- ✓ Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, đồng bộ hình ảnh các nhà thuốc, điểm bán lẻ trực thuộc Ladophar để tăng sự nhận diện thương hiệu;
- ✓ Tăng cường hợp tác với các đối tác kinh doanh và các cơ quan chức năng để có thể khai thác tối đa tiềm năng của thị trường.

Về nhân sự:

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu kinh doanh và nâng cao chất lượng lao động, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đặt trọng tâm vào việc nâng cao năng lực, tay nghề và kỹ năng cho cán bộ công nhân viên thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu. Đồng thời, Quy trình hệ thống đào tạo và cơ chế quản lý được xây dựng bài bản, đảm bảo sự chuyên nghiệp và đáp ứng nhu cầu thị trường.

Bên cạnh đó, văn hóa doanh nghiệp cũng là một phần quan trọng trong việc nâng cao kỹ năng và tác phong làm việc cho cán bộ công nhân viên. Công ty đầu tư để xây dựng văn hóa doanh nghiệp tích cực, tạo sự đoàn kết, hỗ trợ và động viên nhân viên phát triển bản thân và đóng góp tích cực cho Công ty. Ngoài ra, việc nâng cao điều kiện làm việc cũng như chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho người lao động cũng được Công ty quan tâm.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Trung hạn:

Công ty luôn cam kết đạt tiêu chuẩn hàng đầu về chất lượng sản phẩm. Công ty đặt mục tiêu tập trung vào việc sử dụng nguồn nguyên vật liệu chất lượng tốt và đảm bảo hệ thống sản xuất đạt các tiêu chuẩn an toàn cả trong nước lẫn quốc tế; Xây dựng chiến lược quảng bá, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm chủ lực cũng như là các sản phẩm mới của Công ty;

Tập trung phát triển nguồn nhân lực; Xây dựng kế hoạch tài chính rõ ràng, minh bạch; sử dụng cân đối nguồn vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện đầu tư các dự án mới;

Đầu tư xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn Japan – GMP để sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn Nhật, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các quốc gia mà người dân có thói quen dùng dược liệu như Hàn Quốc, Nhật, Trung Đông,...

Chú trọng đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng thêm một trung tâm nghiên cứu tại TP. Hồ Chí Minh để phát triển và nhân rộng sản phẩm có chất lượng của LDP ra toàn quốc.

Xây dựng trung tâm bảo tồn dược liệu và nghiên cứu dược liệu quốc gia đồng thời với đó là xây dựng trung tâm bảo tồn Cankina tại Xuân Thọ (Đà Lạt) để bảo tồn và lưu trữ nguồn gen quý.

Dài hạn:

Công ty tiếp tục duy trì các chính sách chất lượng đã thực hiện nhằm đảm bảo sự ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Các chính sách này bao gồm việc đảm bảo sự tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến sản xuất, chất lượng và an toàn sản phẩm; thực hiện kiểm soát chất lượng sản phẩm và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng sản xuất. Bên cạnh đó, để tăng cường hiệu quả hoạt động, Công ty còn đầu tư vào công nghệ đạt chuẩn theo yêu cầu của ngành Dược. Điều này giúp tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và ứng dụng các công nghệ sạch và thân thiện với môi trường trong quá trình sản xuất.

Nhằm mở rộng thị phần và tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn, Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào việc nâng cao độ phủ của các kênh phân phối trên toàn quốc. Ngoài ra, Công ty cũng phát triển thêm các kênh phân phối mới, đặc biệt là các kênh online, để tiếp cận đến những khách hàng tiềm năng và giảm thiểu chi phí vận hành kênh phân phối truyền thống.

Công ty tiếp tục tập trung tăng cường độ phủ của các kênh phân phối thông qua việc khôi phục, hoàn thiện và mở rộng hệ thống các kênh phân phối trên toàn quốc. Để đạt được mục tiêu này, Công ty sẽ tập trung nghiên cứu và phát triển các chiến lược phân phối hiệu quả, tăng cường hợp tác với các đối tác, cải thiện quản lý kho hàng và đào tạo đội ngũ nhân viên phân phối chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, công ty cũng sẽ nghiên cứu thị trường để tìm ra các kênh phân phối mới, đồng thời xây dựng các chiến lược phù hợp để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm Ladophar.

Cùng với sự phát triển của công nghệ, việc sử dụng các giải pháp công nghệ thông tin trong quản trị và sản xuất kinh doanh đang trở nên ngày càng phổ biến, Công ty đã xây dựng một hệ thống quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin tích hợp. Hệ thống này giúp cho quản lý được thực hiện một cách hiệu quả hơn, giảm thiểu sự phát sinh của các lỗi và tối ưu hoá các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Xây dựng đội ngũ nhân sự mới trở thành đội ngũ nhân sự cấp cao để đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp. Công ty tập trung vào việc đào tạo nhân sự, giúp củng cố bộ máy quản lý trong thời gian sớm nhất. Ngoài ra, công ty cũng sẽ cải thiện các chính sách liên quan đến người lao động như chính sách lương, thưởng, đãi ngộ phù hợp để thu hút và giữ chân nhân tài.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN (tiếp theo)

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn hướng đến việc phát triển kinh doanh bền vững, đồng thời luôn đảm bảo trách nhiệm xã hội. Điều này thể hiện qua việc thực hiện các hoạt động đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Công ty. Để đảm bảo sự tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, Ladophar chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường. Các cán bộ công nhân viên luôn được nhắc nhở nâng cao nhận thức và cùng chung tay bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, Công ty còn tích cực tham gia vào các hoạt động của địa phương, xã hội cũng như các chương trình tình nguyện và hoạt động từ thiện cho cộng đồng nhằm tạo dựng hình ảnh tốt đẹp của Công ty trong mắt công chúng, cán bộ nhân viên cũng được Công ty tạo điều kiện tham gia các hoạt động này nhằm thúc đẩy tinh thần tương tác và tạo niềm tin cho khách hàng. Việc thực hiện các hoạt động đóng góp cho cộng đồng và xã hội giúp Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tăng cường uy tín và cải thiện hình ảnh, đồng thời tạo nên một môi trường làm việc tích cực, giúp thu hút và giữ chân các cán bộ công nhân viên có kinh nghiệm và tay nghề cao.



LADOPHAR

HÀNH TRÌNH

Tinh hoa dược liệu

Da Lat Since
1982





CÁC RỦI RO

➤ Rủi ro kinh tế ➤ Rủi ro pháp luật ➤ Rủi ro tỷ giá ➤ Rủi ro cạnh tranh ➤ Rủi ro đặc thù ngành ➤ Rủi ro giá nguyên liệu đầu vào ➤ Rủi ro môi trường ➤ Rủi ro khác

RỦI RO KINH TẾ

Năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế Thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn và khó lường. Sự thiếu hụt nguồn cung, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng và khan hiếm lao động sau đại dịch COVID-19 và xung đột từ Nga – Ukraine đã khiến giá năng lượng, hàng hóa tăng mạnh. Bên cạnh đó, chính sách tiền tệ nới lỏng trong giai đoạn đại dịch cũng khiến lạm phát tăng vọt ở nhiều quốc gia trên Thế giới, gây ra tình trạng vừa lạm phát vừa suy giảm kinh tế trên phạm vi trên toàn cầu.

Tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, nền kinh tế nước ta trong năm qua đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, tình hình lạm phát trong tầm kiểm soát. Từ đó, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, góp phần tích cực cho quá trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội. Theo số liệu do Tổng cục Thống kê công bố ngày 29/12/2022 cho thấy GDP của Việt Nam trong năm 2022 ghi nhận tăng 8,02% so với

năm 2021 (vượt mức kế hoạch đề ra là 6,5%). Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn kể từ năm 2011 đến nay.

Nhìn chung bức tranh kinh tế Việt Nam đang phục hồi trở lại và được kỳ vọng sẽ tạo được “sức bật” mạnh mẽ cho những năm tiếp theo. Đây là tín hiệu đáng mừng, tuy nhiên các doanh nghiệp vẫn không thể chủ quan vì tình hình kinh tế thế giới hiện nay vẫn đang biến động mạnh với nhiều diễn biến phức tạp và khó lường. Vì vậy, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn trong tư thế sẵn sàng để chuẩn bị cho những trường hợp không mấy khả quan có thể xảy ra, đồng thời Ban quản trị Công ty cũng luôn cập nhật và theo sát diễn biến kinh tế vĩ mô để có thể chủ động đề ra những chủ trương và hướng đi phù hợp giúp Công ty dễ dàng thích ứng và đối phó, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.



RỦI RO PHÁP LUẬT

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) là Công ty đại chúng và hiện đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cần tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư,... cũng như các văn bản luật, thông tư, nghị định liên quan khác. Hơn nữa, Công ty là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, phân phối các sản phẩm của ngành Dược, vì vậy Công ty còn phải tuân thủ quy định của luật Dược số 105/2016/QH13 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan khác.

Với tình hình hội nhập sâu như hiện nay, để tạo môi trường có hệ thống luật lệ an toàn, bảo vệ nhà đầu tư trong và ngoài nước, các văn bản pháp luật tại Việt Nam luôn được cập nhật và sửa đổi. Mọi thay đổi trong chính sách của chính phủ đều có tác động tới quá trình hoạt động của Công ty, vì vậy Ban lãnh đạo Công ty luôn coi việc tuân thủ pháp luật là một mục tiêu quan trọng trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh của mình và luôn đảm bảo tuân thủ pháp luật một cách nghiêm túc để kịp thời có những chiến lược đúng đắn và linh hoạt điều chỉnh hoạt động của mình nhằm tránh các vi phạm ảnh hưởng đến tài chính cũng như hình ảnh của Công ty.



RỦI RO TỶ GIÁ

Theo báo cáo của Tổng cục thống kê, mặc dù nước ta có nguồn tài nguyên dược liệu rất lớn nhưng có đến 80% dược liệu trên thị trường phải nhập khẩu. Hiện nay, tại Công ty có sử dụng nguồn nguyên liệu sử dụng để sản xuất dược phẩm được nhập khẩu từ Trung Quốc và Ấn Độ bằng đồng Đô la Mỹ. Chính vì vậy, khi tỷ giá USD/VND xảy ra biến động sẽ ảnh hưởng lên giá vốn hàng bán và chi phí tài chính của Công ty.

Kể từ tháng 09/2022, thị trường ngoại hối Việt Nam đã phải đối mặt với áp lực nặng nề do tình hình lạm phát toàn cầu liên tục leo thang. Nguyên nhân đến từ việc Cục dự trữ liên bang Mỹ (Fed) đã liên tục thực hiện các biện pháp điều tiết lãi suất nhằm kiểm chế tình trạng lạm phát. Tuy nhiên, điều này đã gây ra một số tác động tiêu cực tới thị trường ngoại hối Việt Nam khi đồng USD đã tăng giá lên mức cao nhất trong vòng 20 năm qua. Sự thay đổi của lãi suất là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới thị trường ngoại hối, đặc biệt là khi các quốc gia lớn điều hành các chính sách tài khóa. Sự tăng lãi suất của Fed đã làm giảm lượng vốn đầu tư vào các thị trường mới nổi, bao gồm cả Việt Nam.

Trước tình hình đó, Ngân hàng Nhà nước đã chủ động và linh hoạt trong việc áp dụng đồng bộ các công cụ, giải pháp nhằm đảm bảo duy trì hoạt động ổn định và thông suốt của thị trường tiền tệ, ngoại hối. Cụ thể, Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện tới 06 lần điều chỉnh tăng giá bán USD chỉ trong vòng 2 tháng (từ tháng 09 đến tháng 11 năm 2022), với mức tăng tổng cộng lên tới 1.720 đồng, đồng nghĩa với việc tăng 7,4% so với giá trước đó.

Mặc dù Chính phủ luôn đặt ra mục tiêu hàng đầu là ổn định kinh tế vĩ mô, đồng thời Ngân hàng Nhà nước cũng đã có những biện pháp điều hành chính sách tỷ giá nhằm kiểm soát thị trường và hỗ trợ phục hồi nền kinh tế, Tuy nhiên, với tình hình kinh tế thế giới vẫn tồn tại nhiều yếu tố khó lường trong thời gian tới thì tỷ giá vẫn nằm dưới áp lực tăng. Do đó, Công ty luôn chủ động theo sát tình hình biến động tỷ giá để có thể kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp nhằm đảm bảo lợi nhuận Công ty không bị ảnh hưởng nhiều từ rủi ro tỷ giá.

RỦI RO CẠNH TRANH

Ngành Dược phẩm ở nước ta hiện nay đang trên đà phát triển với tiềm năng lớn nên nhiều công ty bán lẻ đang tập trung đầu tư mạnh mẽ vào lĩnh vực này nhằm tìm kiếm cơ hội tăng trưởng. Chính vì vậy, hiện nay sự cạnh tranh giữa các công ty Dược trong nước và nước ngoài là một thách thức đáng kể cho Ladophar hiện tại và sẽ tiếp tục kéo dài trong tương lai.

Các đối thủ cạnh tranh của Ladophar trên thị trường hiện nay bao gồm những công ty dược sản xuất thực phẩm chức năng và những công ty nhập khẩu thực phẩm chức năng. Đối với các sản phẩm thực phẩm chức năng, thị phần chiếm 80% trên thị trường hiện nay đến từ các sản phẩm nhập khẩu nhờ những ưu thế về nguồn gốc xuất xứ cũng như công nghệ hiện đại, ngoài ra những sản phẩm này không chỉ hướng đến chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ điều trị, mà còn đưa ra các giải pháp chăm sóc sắc đẹp và tính tiện dụng. Bên cạnh đó, trong những năm gần đây các công ty dược phẩm trong nước

cũng đã tập trung đầu tư vào phát triển các sản phẩm thực phẩm chức năng có nguồn gốc từ thiên nhiên. Qua đó, có thể thấy Ladophar đang phải đối mặt với những thách thức không hề nhỏ đến từ sự cạnh tranh sôi nổi từ các công ty dược phẩm lớn sở hữu thị phần đáng kể trên thị trường.

Do đó, để hạn chế rủi ro cạnh tranh, Ladophar sử dụng chiến lược phát triển theo định hướng “Tinh Hoa Dược Liệu”. Với lợi thế về nguồn nguyên liệu và chất lượng sản phẩm đạt chuẩn từ Lâm Đồng, Ladophar tự tin rằng mình có thể cạnh tranh với các công ty dược phẩm trong và ngoài nước trong lĩnh vực sản xuất thực phẩm chức năng. Ngoài ra, Ladophar cũng đã tiến hành nghiên cứu và đầu tư vào các công nghệ tiên tiến nhằm cải thiện quy trình sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm, từ đó đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường và khách hàng.



RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

Rủi ro hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng:

Hiện nay, tình trạng thương mại hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng đang trở thành một trong những vấn đề nghiêm trọng của xã hội hiện đại. Vấn đề này không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tài chính của người tiêu dùng mà còn làm suy yếu niềm tin của họ đối với chất lượng của hàng hóa, đồng thời làm giảm uy tín của các doanh nghiệp trong thị trường. Đây là một trong những khó khăn mà các doanh nghiệp đang phải đối mặt, đặt biệt đối với các doanh nghiệp hoạt động trong ngành Dược.

Trong bối cảnh đó, Ladophar - một trong những doanh nghiệp luôn chú trọng đến nhiệm vụ chủ động bảo vệ hình ảnh thương hiệu của mình. Vì vậy, để đảm bảo chất lượng sản phẩm, Công ty luôn tập trung vào việc cải thiện sản phẩm, từ chất lượng đến mẫu mã và bao bì đẹp mắt, ấn tượng. Hơn nữa, thông tin về sản phẩm cũng được cung cấp đầy đủ, bao gồm nguồn gốc, xuất xứ, công dụng, thành phần và hạn sử dụng. Điều này giúp tăng độ tin cậy và minh bạch của sản phẩm trên thị trường, tạo niềm tin tốt hơn cho người tiêu dùng.

Bên cạnh việc cải thiện sản phẩm, Ladophar còn chú trọng đầu tư vào hoạt động quảng bá thương hiệu và đăng ký bản quyền nhãn hiệu nhằm ngăn chặn vấn đề hàng giả, ngoài ra Công ty cũng dán các tem chống hàng giả trên sản phẩm. Qua đó, Ladophar hy vọng có thể giải quyết tình trạng hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng cũng như bảo vệ uy tín của thương hiệu và tăng niềm tin của khách hàng đối với sản phẩm của mình cung cấp.

Rủi ro về nhân sự cao cấp và lao động chất xám trong ngành Dược:

Đối với ngành Dược, một trong những thách thức quan trọng đối với hầu hết các doanh nghiệp đó là rủi ro về nhân sự cấp cao và lao động chất xám. Do đây là ngành đòi hỏi các nhân viên có năng lực chuyên môn cao và kinh nghiệm thực tiễn. Tuy nhiên, việc tìm kiếm và giữ chân những nhân sự đáp ứng được tiêu chuẩn này thì không hề dễ dàng, điều này dẫn đến rủi ro cao về thiếu hụt nhân sự cấp cao và khó khăn trong việc tìm kiếm người thay thế, nên đây là vấn đề nan giải mà hầu hết các doanh nghiệp ngành Dược phải đối mặt.

Với 40 hoạt động trên thị trường, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) hiểu rằng nhân sự cấp cao là yếu tố không thể thiếu trong sự thành công của doanh nghiệp. Vì vậy, Công ty đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa, đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn và mục tiêu chiến lược được đề ra. Để đạt được điều này, Ladophar không chỉ tập trung đào tạo kiến thức chuyên sâu mà còn hướng tới việc phát triển kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là đối với cán bộ cấp cao. Hơn nữa, Ladophar còn xây dựng một bộ tiêu chuẩn riêng biệt cũng như liên tục cải tiến để đánh giá hoạt động đào tạo và tuyển dụng của mình. Trong năm qua, Công ty cũng đã thực hiện những điều chỉnh nhất định trong chính sách thù lao đối với bộ máy lãnh đạo, chính sách lương thưởng tốt, đãi ngộ phù hợp và môi trường làm việc chuyên nghiệp nhằm thu hút nhân tài.

Những nỗ lực này chính là minh chứng rõ ràng cho tầm quan trọng mà Công ty đã đặt cho việc đầu tư vào nhân sự cấp cao và đội ngũ lãnh đạo. Công ty tin rằng, chỉ có nhân sự tài năng và có kỹ năng chuyên môn vững chắc mới có thể đảm bảo sự phát triển bền vững của Ladophar trong tương lai.

RỦI RO GIÁ NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Trong ngành Dược, các doanh nghiệp nói chung đang phải đối mặt với vấn đề thiếu nguyên liệu sản xuất do nguồn cung chủ yếu phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu phần lớn từ nước ngoài, điều này là nguyên nhân gây nên ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, một số nguyên liệu của các sản phẩm dược phẩm cũng đang trở nên hiếm hoi, có giá thành cao và không thể tích trữ được làm cho tính hiệu quả của sản phẩm không được đảm bảo. Bên cạnh đó, với tình hình biến đổi khí hậu ngày một nghiêm trọng hơn cũng đã gây ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu tự trồng trong nước.

Để khắc phục rủi ro này đòi hỏi các doanh nghiệp trong ngành Dược cần phải tìm cách đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu, xây dựng chuỗi cung ứng an toàn và ổn định hơn, cũng như đầu tư vào nghiên cứu và phát triển sản phẩm để giảm sự phụ thuộc vào nguồn cung nhập khẩu. Đối với Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) có nguồn nguyên liệu tại chỗ chiếm đa số, Công ty chỉ nhập khẩu đối với một số loại tá dược hoặc dược liệu bổ sung như thảo quyết. Tuy nhiên không vì vậy mà Công ty chủ quan trong vấn đề này, Ladophar đã áp dụng các kỹ thuật sản xuất mới và hiện đại hơn để tối ưu hóa việc sử dụng nguyên liệu nhằm làm giảm chi phí sản xuất. Đồng thời, Công ty cũng tìm cách quản lý nguồn lực tốt hơn, từ việc tăng cường kiểm soát hàng tồn kho đến việc sử dụng các công nghệ mới để theo dõi và quản lý quá trình sản xuất. Cụ thể hơn, Công ty đã thành công trong việc nhân giống cây Atiso Châu Mỹ tại địa phương, đảm bảo cung cấp đủ cây giống, các nguồn dược liệu như Atiso và Diệp hạ châu cũng được Công ty chủ động tìm kiếm, đảm bảo tiêu chuẩn theo GACP-WHO và GlobalGAP. Ngoài ra, Ladophar cũng tìm kiếm các nguồn hàng thay thế và các nhà cung ứng mới có năng lực để đề phòng rủi ro thiếu hụt nguyên liệu đầu vào khi các nhà cung ứng hiện tại gặp sự cố.



RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Lâm Đồng có hai mùa chính là mùa khô và mùa mưa như những tỉnh Tây Nguyên khác. Cụ thể, mùa khô diễn ra từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau và mùa mưa bắt đầu từ tháng 5. Điều này gây khó khăn cho việc phát triển các giống cây nông nghiệp điển hình. Các yếu tố như nắng nóng kéo dài, mưa trái mùa hay mưa cường độ cao sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển của các loại cây như Atiso và có rủi ro khiến cây trồng giảm năng suất, hơn nữa hiện tượng mưa kết thúc sớm cũng gây ảnh hưởng đáng kể đến quá trình sinh trưởng và phát triển của các loại cây.

Ladophar đã nhận thức được những thách thức đang đối diện và đã chủ động tìm ra các giải pháp phù hợp để ứng phó với tình hình khắc nghiệt của thời tiết. Các giải pháp này bao gồm việc tăng cường theo dõi sát diễn biến tình hình thời tiết và thủy văn, tận dụng các vùng trũng thấp để dự trữ nước tưới, cải thiện chất lượng giống cây trồng và nghiên cứu, xây dựng và áp dụng hệ thống trồng trọt mới tiên tiến hơn.

Bên cạnh việc tập trung vào giống cây trồng và chất lượng sản phẩm đầu ra, Ladophar còn quan tâm đến việc khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý cũng như sử dụng nguồn năng lượng xanh một cách khoa học. Các loại chất thải từ nhà máy cũng được Công ty kiểm soát nghiêm ngặt, đảm bảo chất thải được thu gom và xử lý bởi các đơn vị có chuyên môn. Đặc biệt, Ladophar luôn coi trọng việc giúp đỡ cộng đồng và bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển doanh nghiệp. Do đó, Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên tuyên truyền đạt tới đội ngũ nhân viên của Công ty để họ cùng chung tay thực hiện mục tiêu này.

RỦI RO KHÁC

Bên cạnh những rủi ro chính thì trong quá trình hoạt động kinh doanh của Ladophar còn phải đối mặt với những tác động bởi những rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ, dịch bệnh,... Đây là những trường hợp bất khả kháng, tuy nhiên khi xảy ra trong thực tế thì những rủi ro này sẽ để lại thiệt hại nặng nề về con người, tài sản và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình hoạt động chung của Công ty.

Vì vậy, để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng từ những rủi ro này, đồng thời đảm bảo an toàn cho người lao động cũng như tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty được tiên tục, Ladophar luôn chủ động tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, thường xuyên thực hiện các biện pháp bảo hộ an toàn lao động,... Hơn nữa, Công ty cũng hạn chế rủi ro bằng cách mua bảo hiểm cho tất cả công nhân viên và tất cả tài sản trong Công ty để khi xảy ra những trường hợp bất khả kháng này thì Công ty hoàn toàn có thể xử lý tốt và tránh những thiệt hại không đáng có.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

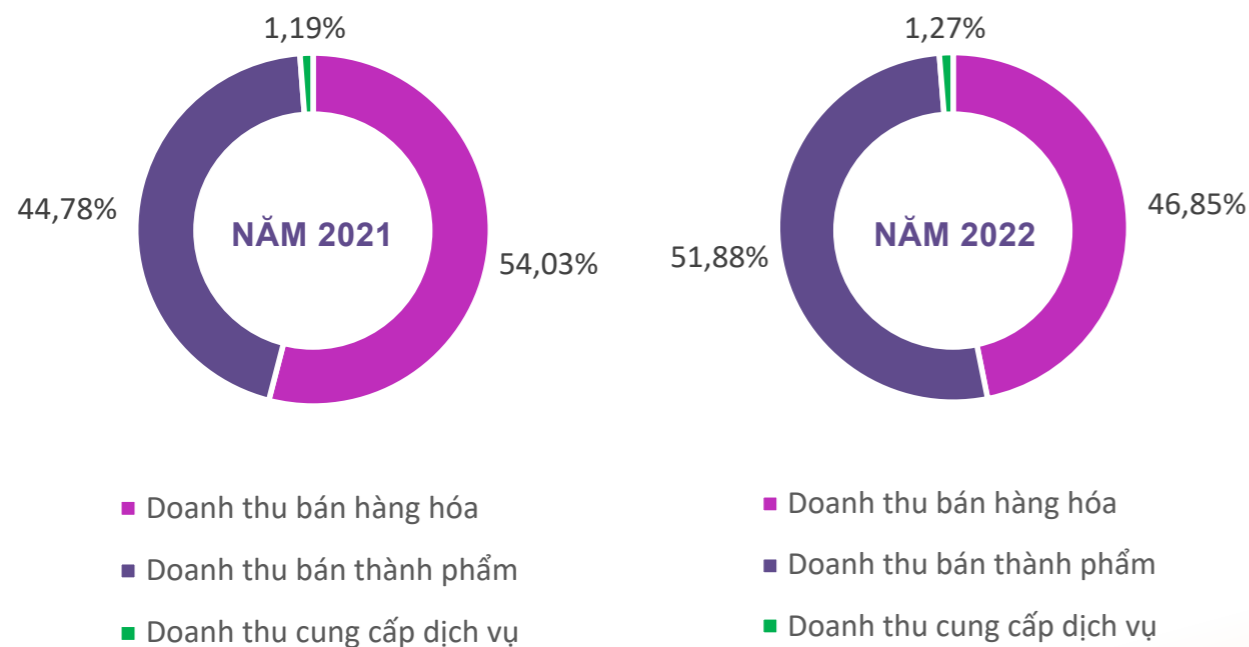


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	DOANH THU	NĂM 2021		NĂM 2022		TĂNG/GIẢM	
		GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG
1	Doanh thu bán hàng hóa	87.656	54,03%	88.091	46,85%	+ 435	0,50%
2	Doanh thu bán thành phẩm	72.663	44,78%	97.556	51,88%	+ 24.894	34,26%
3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.932	1,19%	2.383	1,27%	+ 451	23,37%
Tổng cộng		162.250	100%	188.030	100%	+ 25.780	15,89%



Sau khi trải qua khoảng thời gian thử thách từ làn sóng đại dịch Covid-19, triển vọng tăng trưởng của ngành Dược năm 2022 nói chung và Ladophar nói riêng có tín hiệu tích cực hơn so với năm 2021. Theo đó, tổng doanh thu thuần của Công ty trong năm 2022 đạt 188.030 triệu đồng, tương đương với mức tăng 15,89%. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa ghi nhận đạt 88.091 triệu đồng tương đương với mức tăng nhẹ 0,50%; doanh thu bán thành phẩm ghi nhận 97.556 triệu đồng, tăng mạnh hơn 34% so với cùng kỳ năm trước, dẫn đến sự dịch chuyển trong cơ cấu doanh thu của LDP khi doanh thu mảng bán thành phẩm đã vượt mảng bán hàng hóa chiếm tỷ trọng cao nhất với gần 52%. Nguyên nhân do trong năm 2022, ngành du lịch đã phục hồi trở lại, do đối tượng tiêu thụ hàng sản xuất của Ladophar chủ yếu là khách du lịch nên đây chính là cơ hội mang lại nguồn doanh thu lớn đối với Công ty so với các năm trước.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	TH 2021	TH 2022	KH 2022	TH2022/TH2021	TH2022/KH2022
Tổng Doanh thu	162.250	188.030	227.000	115,89%	82,83%
Doanh thu bán hàng hóa	87.368	88.091	105.982	100,83%	83,12%
Doanh thu bán thành phẩm	72.603	97.556	118.594	134,37%	82,26%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.932	2.383	2.424	123,34%	98,31%
Lợi nhuận trước thuế	40.721	(38.866)	(23.000)	(95,44%)	168,98%

Kết thúc năm 2022, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã ghi nhận sự phát triển ổn định trở lại. Doanh thu của Công ty ghi nhận sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước đó. Cụ thể, tổng doanh thu đạt 188.030 triệu đồng tăng 15,89% so với cùng kỳ nhưng chỉ đạt 82,83% so với kế hoạch. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa đạt 88.091 triệu đồng, tăng nhẹ 0,83% so với năm 2021; doanh thu bán thành phẩm đạt 97.556 triệu đồng, tăng 24.953 triệu đồng tương đương mức tăng trưởng gần 35%.

Nhìn lại giai đoạn nửa cuối năm 2022, cũng như nhiều doanh nghiệp khác trên thị trường, nguồn lao động của

các nhà máy sản xuất của Công ty gặp nhiều bất lợi, thêm vào đó là áp lực của lạm phát cũng như sự gián đoạn chuỗi cung ứng; trong khi đó, Công ty vẫn phải chịu các chi phí khác phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, quảng cáo cho thương hiệu của mình. Do vậy, lợi nhuận sau thuế của Công ty không ghi nhận được kết quả như mong muốn. Theo kế hoạch, kết thúc năm 2022, Công ty sẽ giữ lợi nhuận trước thuế âm không vượt quá mức 23.000 triệu đồng, nhưng kết quả thực hiện được cho thấy Công ty vẫn chưa hoàn thành được mức lợi nhuận này và đã ghi nhận khoản lỗ 38.866 triệu đồng.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính tại ngày 23/02/2023:

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Lê Thị Minh Thùy	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0	0,00%
2	Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	0	0,00%
3	Hà Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc	0	0,00%
4	Trương Thị Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	92	0,00%

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Lê Thị Minh Thùy - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác:
 2009 - 2014: Phó phòng kiểm toán - Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
 2014 - 2021: - Trưởng bộ phận kế toán - Tập Đoàn Vingroup – Công ty CP. Cụm Chủ Đầu Tư Miền Nam (dự án Vinhomes Central Park, Vinhomes Golden River, Vinhomes Grand Park, Vincom Center Đồng Khởi,...);
 - Kế Toán Trưởng - Công ty TNHH Đô Thị Đại Học Quốc Tế Berjaya VN;
 - Kế toán Trưởng - Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh TM Phát Lộc;
 - Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty CP Đô Thị Du Lịch Cần Giờ.
 2021 - 2022: Kế toán Trưởng - Công ty Cổ Phần Louis Holdings
 2022- nay: - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính - Công ty Cổ Phần Louis Holdings;
 - Thành viên HĐQT kiêm TGD CTCP Dược Lâm Đồng

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Tài chính - Công ty Cổ Phần Louis Holdings
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Ông Ngô Văn Trị - Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
Quá trình công tác:
 01/2002 - 07/2002: Công ty TNHH Duy Tân (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
 08/2002 - 07/2005: Công ty TNHH Việt Hải (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
 08/2005 - 12/2006: Công ty CP Tư tưởng Á Châu (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
 01/2007 - 03/2008: Công ty CP Tư tưởng Á Châu (TP. Hồ Chí Minh)
 04/2008- nay: Công ty CP XNK An Giang
 10/2016 - nay: Công ty CP Docimexco – Kế toán trưởng
 09/2020 - 12/2021: Công ty Cổ phần XNK An Giang - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Nhân sự Hành chính
 12/2021 - nay: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng – Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: - Kế toán trưởng tại CTCP Docimexco;
 - Phó TGD phụ trách Nhân sự Hành chính tại CTCP XNK An Giang
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)



Ông Hà Ngọc Danh - Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp
Quá trình công tác:
 2004 - 2010: - Tổng công ty xây dựng Sài Gòn;
 - Kỹ sư trưởng tại Công ty phát triển và kinh doanh nhà;
 - Trưởng ban quản lý dự án công trình tại Công ty phát triển và kinh doanh nhà
 2010 - 2012: Phó trưởng phòng đầu tư & phát triển dự án tại Tập đoàn CotecGroup
 2012 - nay: Chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Thiết Kế Xây dựng Cotecarch
 2022 - nay: Phó Tổng Giám đốc tại CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Thiết Kế Xây dựng Cotecarch
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Bà Trương Thị Ngọc Hiền - Kế toán trưởng

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán
Quá trình công tác:
 2001 – 06/2013: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) – Kế toán
 07/2013 - nay: Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) – Kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 92 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỎ NHIỆM/MIỄN NHIỆM
Miễn nhiệm trong năm			
1	Nguyễn Mai Long	Tổng Giám đốc	19/08/2022
2	Lê Quang Nhuận	Phó Tổng Giám đốc	12/09/2022
3	Vũ Anh Sinh	Phó Tổng Giám đốc	12/09/2022
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	01/08/2022
2	Hà Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc	12/09/2022
3	Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	21/12/2022





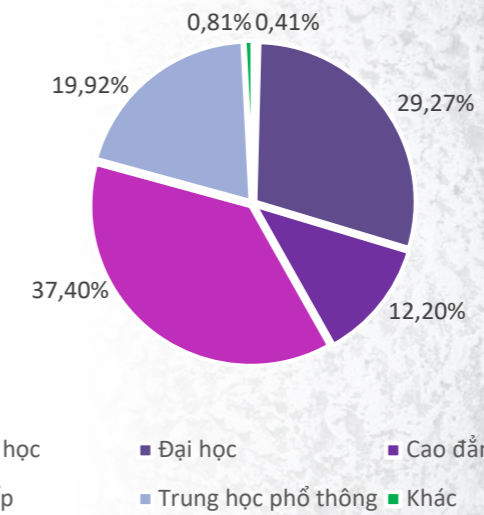
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

STT	TÍNH CHẤT PHÂN LOẠI	SỐ LƯỢNG (NGƯỜI)	TỶ LỆ
A	Theo trình độ	246	100%
1	Trên đại học	1	0,41%
2	Đại học	72	29,27%
3	Cao đẳng	30	12,20%
4	Trung cấp	92	37,40%
5	Trung học phổ thông	49	19,92%
6	Khác	2	0,81%
B	Theo giới tính	246	100%
1	Nam	102	41,46%
2	Nữ	144	58,54%
C	Theo tính chất hợp đồng lao động	246	100%
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	7	2,85%
2	Hợp đồng có thời hạn từ 1 - 3 năm	104	42,28%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	135	54,88%

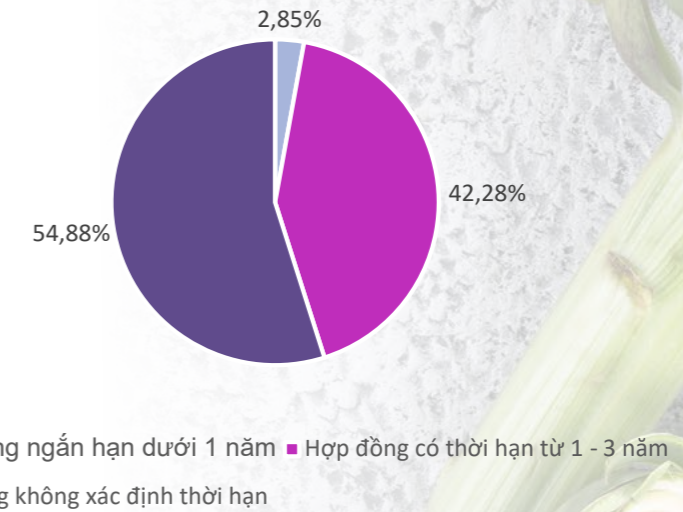
THU NHẬP BÌNH QUÂN

CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2020	NĂM 2021	NĂM 2022
Tổng số lượng người lao động (người)	323	274	219	246
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	9.000.000	9.000.000	9.000.000	9.000.000

Theo trình độ lao động



Theo tính chất hợp đồng lao động



Theo giới tính





CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Về tuyển dụng:

Ngành Dược là một trong những ngành đòi hỏi nhân sự có trình độ chuyên môn cao, năng lực vượt trội và kinh nghiệm lâu dài trong lĩnh vực này. Vì vậy, việc tuyển dụng nhân sự trong ngành Dược được thực hiện theo nguyên tắc “Đảm bảo Minh bạch - Công bằng - Bình đẳng”, nhằm đảm bảo việc chọn lựa những ứng viên phù hợp, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng, kiến thức và các yếu tố khác.

Trong năm 2022, Công ty đã chứng kiến sự biến động về nhân sự cấp cao, vì vậy nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển dụng nhân sự mới, Ban lãnh đạo đã đưa ra chương trình kế hoạch tuyển dụng nhân sự định kỳ và thường xuyên, đảm bảo tìm được những ứng viên có trình độ chuyên môn cao, tay nghề vững vàng và đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Trong quá trình tuyển dụng, để đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất của ngành Công ty đã thực hiện các phương thức đánh giá chuyên nghiệp nhằm đánh giá năng lực và độ phù hợp của ứng viên. Điều này đảm bảo rằng những người được tuyển dụng đáp ứng được các yêu cầu và chuẩn mực của công việc và có thể đóng góp tích cực cho sự phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng cam kết đầu tư vào quá trình đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm và đào tạo các kỹ năng mới cho nhân viên. Ngoài ra, đối với các nhân viên mới Công ty cũng chú trọng xây dựng chương trình đào tạo nhằm giúp cho nhân viên mới để phát triển và nhanh chóng hòa nhập để từ đó đạt được hiệu quả công việc tốt nhất.

Về đào tạo:

Trong bối cảnh hiện nay, sự thành công của một quốc gia không chỉ phụ thuộc vào tài nguyên mà còn phụ thuộc vào nhân lực có trình độ và kỹ năng cao. Trong đó, ngành Dược là một trong số ít các ngành nghề đòi hỏi nhân sự có trình độ chuyên môn cao và có kinh nghiệm lâu năm trong nghề. Do đó, việc đào tạo và phát triển nhân lực là vô cùng quan trọng để đóng góp cho sự phát triển của cá nhân và tổ chức, cũng như đóng góp vào sự phồn thịnh của quốc gia. Ladophar hiểu rõ tầm quan trọng của việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, chính vì vậy Công ty đã luôn nỗ lực trong việc tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm đào tạo nhân lực từ các quốc gia tiên tiến trong lĩnh vực như Nhật Bản, Singapore, Hàn Quốc,... và áp dụng vào thực tế của doanh nghiệp.

Để đảm bảo chất lượng nhân lực và sự phát triển bền vững của Công ty, Ladophar đã tổ chức các đợt tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, đồng thời Công ty đã xây dựng bộ quy tắc chuẩn về chức danh các công việc và tiêu chuẩn hóa cán bộ theo các cấp độ đào tạo khác nhau. Hơn nữa, chương trình đào tạo được Công ty xây dựng dựa trên thực tiễn, với sự chú trọng đến đào tạo thực hành hơn là lý thuyết, giúp xây dựng đội ngũ kế thừa và bồi dưỡng nhân sự đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty như:

- Đào tạo hội nhập cho nhân sự mới.
- Tổ chức huấn luyện đội ngũ nhân viên về các kỹ năng thực hiện theo chuẩn GMP và ISO, hiểu rõ từng khâu sản xuất cũng như quá trình tạo ra sản phẩm đạt chuẩn.
- Đào tạo kiến thức sản phẩm và kỹ năng bán hàng cho đội ngũ nhân bán hàng, tiếp thị.
- Đội ngũ cán bộ kỹ thuật được đào tạo chuyên sâu, nâng cao về vận hành các dây chuyền sản xuất



Môi trường công việc:

Ladophar cũng quan tâm đến việc tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, thúc đẩy sự phát triển cá nhân của nhân viên và khuyến khích đóng góp ý kiến từ mọi người trong Công ty. Nhờ sự đầu tư trong nguồn nhân lực tài năng, Ladophar đã trở thành một Công ty được khách hàng và đối tác đánh giá cao về chất lượng và độ tin cậy của sản phẩm và dịch vụ.

Ladophar luôn đề cao tầm quan trọng của môi trường làm việc đối với nhân viên. Vì vậy, Công ty cố gắng tạo ra một môi trường làm việc năng động, thân thiện và chuyên nghiệp, nhằm phát huy tính sáng tạo, cầu tiến và tính chủ động của cán bộ công nhân viên, góp phần thúc đẩy hiệu quả làm việc, tăng năng suất lao động và nâng cao giá trị Công ty. Cụ thể, Ladophar đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ và hiện đại để đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh; thời gian làm việc và nghỉ phép của cán bộ, công nhân viên tuân theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Không chỉ vậy, để đảm bảo an toàn trong lao động và tránh những tai nạn không đáng có xảy ra, Ladophar còn chú trọng thực hiện các công tác sau:

- Kiểm tra và bổ sung các thiết bị bảo hộ cho người lao động: Việc sử dụng đầy đủ và đúng cách các thiết bị bảo hộ, như mũ bảo hiểm, giày bảo hộ, áo phản quang, khẩu trang, găng tay,.. là rất quan trọng để bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người lao động. Vì vậy, Ladophar thường xuyên kiểm tra, đánh giá và bổ sung các thiết bị bảo hộ để đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong sử dụng.
- Thực hiện các nguyên tắc an toàn trong lao động: Ladophar luôn đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động khi làm việc. Các nguyên tắc an toàn gồm: sử dụng đúng thiết bị bảo hộ, đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn người lao động thực hiện các công việc an toàn,...
- Duy trì, sửa chữa và nâng cấp hạ tầng: Việc đầu tư để xây dựng và duy trì hạ tầng nơi làm việc như: hệ thống thoát nước, hệ thống điện,... Đây là các yếu tố quan trọng để đảm bảo an toàn giao thông và tránh các tai nạn, đảm bảo an toàn cho người dân khi làm việc tại Công ty.



Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ:

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong quy định và chính sách của nhân viên. Đồng thời, đưa ra các phúc lợi và đãi ngộ phù hợp nhằm chấn chỉnh mỗi người lao động trong Công ty đều nhận đủ quyền và nghĩa vụ khi làm việc tại đây.

Ngoài ra, để khuyến khích nhân viên đạt được kết quả tốt hơn Ladophar đã áp dụng hệ thống quản lý lương chuyên nghiệp và công bằng để đảm bảo rằng người lao động được trả lương và thưởng phù hợp với đóng góp của họ cho Công ty. Hệ thống lương này dựa trên bảng tiêu chí để đánh giá đúng mức độ đóng góp của từng vị trí công tác, đồng thời gắn liền tiền lương với năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng người lao động.

Bên cạnh đó, Công ty còn cung cấp các khoản phụ cấp, khuyến khích, khen thưởng định kỳ dành cho người lao động, qua đó có thể thúc đẩy tinh thần làm việc, giúp đỡ đời sống cá nhân của công nhân viên và gắn kết mối quan hệ thân thiết giữa nhân viên với Công ty. Không chỉ vậy, Công ty còn thường xuyên đổi mới, cập nhật chính sách lương thưởng, phúc lợi nhằm thu hút, giữ chân người tài và tạo mối quan hệ thân thiết, gắn bó giữa Công ty và nhân viên.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/BC-HĐQT/2022 ngày 14/01/2022 về việc thông qua nội dung phát hành trái phiếu, vay vốn tại các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để thực hiện việc đầu tư cải tạo, mở rộng nhà máy, hoạt động kinh doanh và đầu tư vào các công ty con. Theo đó, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 50/NQ-HĐQT ngày 14/04/2023 việc thông qua Phương án phát hành riêng lẻ 300 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến 01/07/2022, do một số lí do khách quan nên HĐQT đã hủy phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ (căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 62/NQ-HĐQT/2022 ngày 01/07/2022). Do đó, một số dự án đầu tư của Công ty không được thực hiện trong năm 2022.

Ngoài ra, trong năm 2022, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) không thực hiện các dự án đầu tư lớn khác.



CÔNG TY CON

Kết quả hoạt động của Công ty con trong năm 2022:

Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2022
1	Tổng tài sản	130.168.186
2	Doanh thu	0
3	Lợi nhuận trước thuế	(69.831.814)
4	Lợi nhuận sau thuế	(69.831.814)

Kết quả hoạt động của Công ty con trong năm 2022:

Công ty TNHH SX Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (Ladopharfeed)

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2022
1	Tổng tài sản	52.456.367
2	Doanh thu	0
3	Lợi nhuận trước thuế	(47.543.633)
4	Lợi nhuận sau thuế	(47.543.633)

Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2022
1	Tổng tài sản	17.744.590.220
2	Doanh thu	0
3	Lợi nhuận trước thuế	(255.409.780)
4	Lợi nhuận sau thuế	(255.409.780)

Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	TH 2022
1	Tổng tài sản	29.179.434
2	Doanh thu	2.456.000.811
3	Lợi nhuận trước thuế	172.866.033
4	Lợi nhuận sau thuế	43.686.599

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	DOANH THU THUẦN	NĂM 2021	NĂM 2022	TĂNG/GIẢM	
				GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG
1	Doanh thu thuần	161.902	187.415	+25.513	+15,76%
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.639	(38.913)	-47.552	-550,43%
3	Lợi nhuận khác	32.082	47	-32.035	-99,85%
4	Lợi nhuận trước thuế	40.721	(38.866)	-79.587	-195,44%
5	Lợi nhuận sau thuế	37.870	(38.909)	-76.779	-202,74%

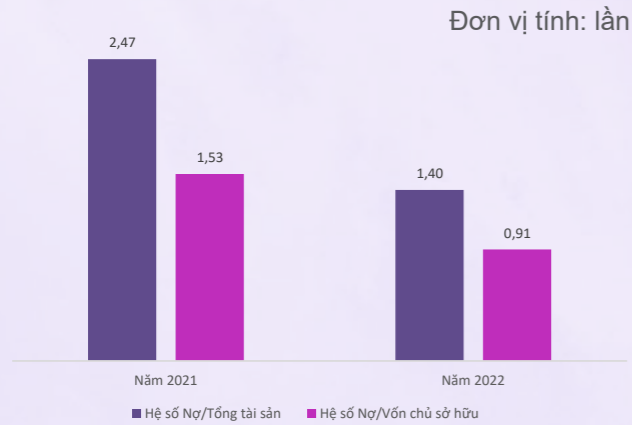
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2021	NĂM 2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	2,47	1,40
Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	1,53	0,91
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	28,96	50,76
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	40,78	103,07
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,15	2,71
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,75	0,84
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	23,39	-20,76%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	28,07	-29,27%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	17,47	-17,51%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	5,34	-20,76%



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

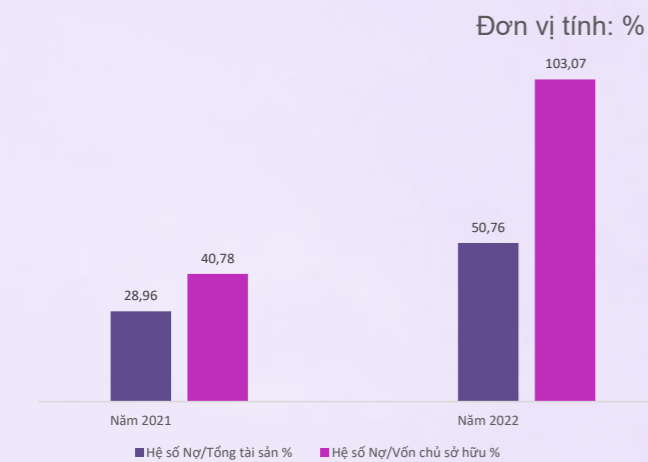


Tính đến thời điểm 31/12/2022, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty đều ghi nhận sự sụt giảm so với năm 2021. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty giảm 1,07 lần từ 2,47 lần xuống còn 1,40 lần và hệ số thanh toán nhanh giảm 1,40 lần từ 1,53 lần xuống còn 0,91 lần. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm trong các hệ số thanh toán này đến từ sự tăng trưởng của nợ ngắn hạn của Công ty trong năm.

Nợ ngắn hạn của Công ty trong năm qua được ghi nhận tăng mạnh lên đến hơn 94% (từ 58.483 triệu đồng lên 113.574

triệu đồng). Nguyên nhân làm cho nợ ngắn hạn tăng mạnh này chủ yếu đến từ khoản mục phải trả người bán ngắn hạn, phải trả người lao động và khoản vay tài chính ngắn hạn. Trong đó, khoản phải trả người bán ngắn hạn của Ladophar tăng từ 13.964 triệu đồng lên 31.835 triệu đồng, tăng gần 128% so với cùng kỳ năm trước do Công ty phát sinh thêm các khoản nợ đối với nhà cung cấp của mình gồm: CN Công ty CP DP OPC tại Nha Trang, CN Công ty CP Dược Hậu Giang tại Bình Thuận, Công ty TNHH Rạng Đông Sài Gòn và CN Miền Nam – Công ty CP Trapharco. Bên cạnh đó, với số lượng nhân viên tăng lên cùng với chính sách sử dụng nguồn nhân lực và tài chính của công ty được cân đối hiệu quả hơn nhằm đảm bảo đạt được kế hoạch đề ra nên Công ty đã gia tăng các khoản lương cho nhân viên dựa trên kết quả hoạt động trong năm cũng như trích thưởng cao hơn so với năm trước, do đó khoản mục phải trả người lao động của Công ty tăng hơn 337% và đạt 3.576 triệu đồng vào cuối năm 2022. Ngoài ra, trong năm Công ty còn phát sinh thêm 36.831 triệu đồng nợ vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khiến cho khoản mục này tăng 134,63% và đạt 70.298 triệu đồng. Nhìn chung, dù các hệ số về khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty ghi nhận sự sụt giảm trong năm nay, tuy nhiên chỉ số này vẫn được duy trì ở mức đảm bảo việc chi trả nợ vay.

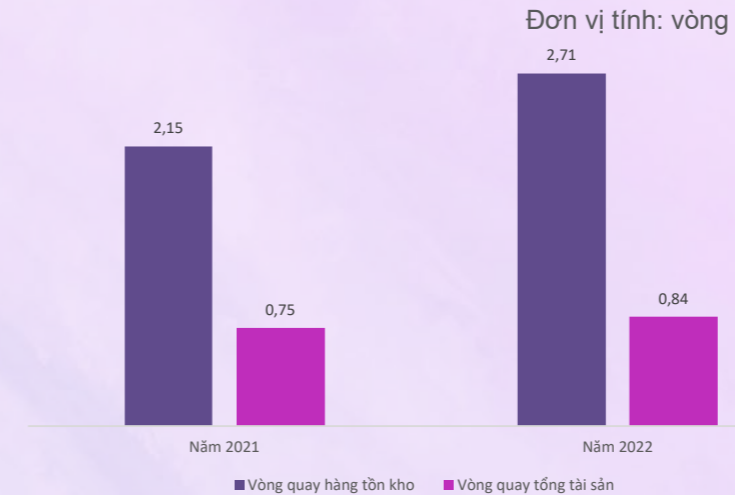
CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN



Tính đến thời điểm 31/12/2022, tổng nợ của Công ty được ghi nhận tăng cao đến gần 86%, trong khi đó tổng tài sản chỉ ghi nhận sự tăng nhẹ 5,75% và vốn chủ sở hữu ghi nhận sụt giảm gần 27% so với cùng kỳ năm trước đó. Cụ thể, tổng nợ của Công ty tăng 53.344 triệu đồng và đạt 115.885 triệu đồng năm 2022, trong đó nợ ngắn hạn tăng rất cao đến gần 94% do trong năm Công ty phát sinh thêm khoản vay ngắn hạn mới và các khoản nợ đối với nhà cung cấp của mình. Tổng tài sản của Ladophar chỉ tăng nhẹ 12.425 triệu đồng và vốn chủ sở hữu giảm 40.909 triệu đồng.

Theo đó, các hệ số về cơ cấu vốn năm 2022 của Ladophar đồng loạt tăng so với năm 2021. Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng lần lượt đạt 50,76% và 103,07%. Nhìn chung, trong năm nay Công ty đã sử dụng vốn từ các khoản nợ để tài trợ cho hoạt động kinh doanh nhiều hơn khiến cho hai hệ số cơ cấu vốn đều tăng mạnh. Tuy nhiên, với tình hình biến động lãi suất như năm vừa qua, Công ty cần theo dõi sát và chủ động đề ra chiến lược hợp lý cho mọi tình huống có thể xảy ra nhằm đảm bảo lợi nhuận của Công ty ở mức tốt nhất.

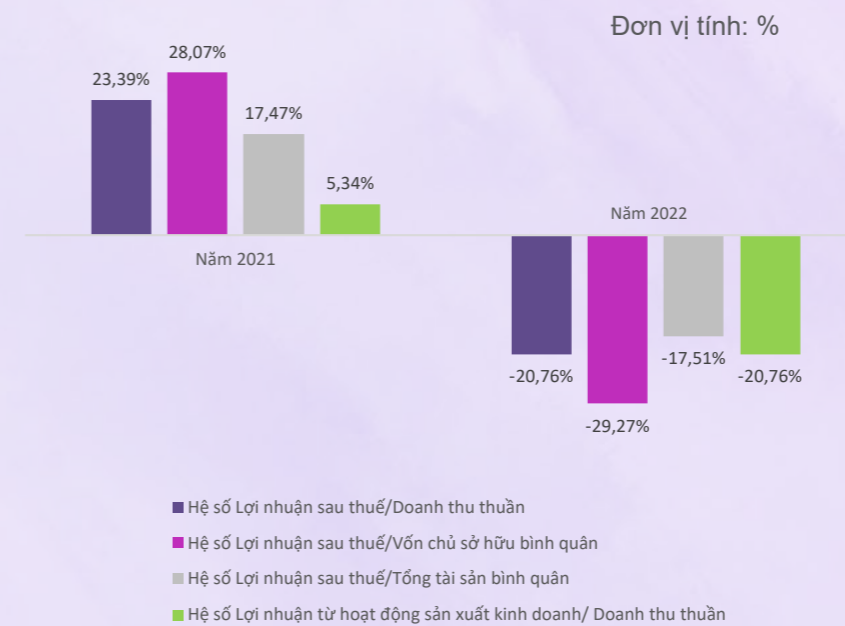
CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG



Trong năm 2022, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động đều có ghi nhận sự tăng trưởng so với năm trước đó. Cụ thể, vòng quay hàng tồn kho của Công ty tăng 0,56 vòng từ 2,15 vòng lên 2,71 vòng do giá vốn hàng bán của Công ty tăng trưởng 7,11%; trong đó giá vốn hàng hóa và giá vốn dịch vụ cung cấp chỉ ghi nhận sự tăng nhẹ so với năm ngoái, giá vốn thành phẩm có mức tăng cao hơn với gần 14% (tăng từ 59.964 triệu đồng lên 68.302 triệu đồng). Đồng thời, mức tăng trưởng doanh thu của Công ty trong năm

nay cũng ghi nhận sự tăng trưởng 15,76% so với cùng kỳ năm trước đó, từ đó số vòng quay tổng tài sản của Công ty tăng nhẹ từ 0,75 vòng lên 0,84 vòng. Sự tăng trưởng đối với các chỉ tiêu này đã cho thấy năng lực hoạt động của Công ty đang đạt được sự tăng trưởng hơn.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI



Trong năm vừa qua, các chỉ số về khả năng sinh lời của Ladophar đều giảm đi so với năm trước đó. Cụ thể, chỉ số ROS, ROE và ROA của Ladophar lần lượt đạt -20,76%; -29,27% và -17,51%. Điều này có thể được giải thích bởi sự phát sinh chi phí tài chính lớn của Công ty trong năm. Hơn nữa, với tình hình lãi suất biến động mạnh và trong năm qua đã có nhiều lần điều chỉnh tăng lãi suất, là một trong những nguyên nhân chính gây ra tình trạng này. Chi phí tài chính lớn, lãi suất cao đã làm cho hệ số lợi nhuận sau thuế của Công ty bị suy giảm nặng nề và ghi

nhận giá trị âm. Theo đó, khả năng sinh lời của Công ty trong năm vừa qua cũng đã bị ảnh hưởng mạnh. Chính vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty sẽ tiếp tục đưa ra các biện pháp hợp lý để giảm thiểu chi phí tài chính, tăng cường quản lý rủi ro về lãi suất để có thể ổn định hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Công ty trong tương lai.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN



Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 12.703.167 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 12.703.135 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 32 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.703.135 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán giao dịch tại nước ngoài: Không có



Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông



Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tính tại ngày 23/02/2023

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ (ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU
I	Cổ đông trong nước	12.676.707	126.767.070.000	99,79%
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0%
2	Cổ đông cá nhân	5.591.080	55.910.800.000	44,11%
3	Cổ đông tổ chức	7.085.627	70.856.270.000	55,89%
III	Cổ đông nước ngoài	26.428	264.280.000	0,21%
1	Cá nhân	10.758	107.580.000	40,71%
2	Tổ chức	15.670	156.700.000	59,29%
IV	Cổ phiếu quỹ	32	320.000	0,00%
Tổng cộng		12.703.167	12.703.167	100%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tính tại ngày 23/02/2023

STT	LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ (ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Công ty Cổ phần Louis Holdings	6.480.725	64.807.250.000	51,02%
Tổng cộng		6.480.725	64.807.250.000	51,02%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Nghị quyết HĐQT số 50/NQ-HĐQT ngày 14/04/2023 về việc thông qua Phương án phát hành riêng lẻ 300 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp, Kỳ hạn: 12 tháng, Lãi suất: 12%/năm, Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu.

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 62/NQ-HĐQT/2022 ngày 01/07/2022, HĐQT hủy phương án phát hành trái phiếu.



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Để đạt được mục tiêu phát triển bền vững, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cam kết thực hiện các chủ trương và chính sách được ban hành bởi Hội đồng quản trị một cách nghiêm túc và chặt chẽ. Các Trưởng Phòng, Ban, Bộ Phận được yêu cầu tuyên truyền và phổ biến cho toàn bộ nhân viên về các quy định liên quan đến luật môi trường, bao gồm cả việc triển khai đầy đủ các Chỉ thị của Thủ Tướng Chính Phủ cũng như các quy định của Sở, Ban, Ngành địa phương về tiêu thụ nước, sử dụng năng lượng, phát thải và các công tác liên quan khác. Ban lãnh đạo Công ty cũng đã xây dựng kế hoạch và thực hiện đơn đốc kiểm tra, báo cáo định kỳ thường xuyên để đảm bảo việc thực hiện các quy định được ban hành nhằm đảm bảo Công ty kịp thời điều chỉnh phù hợp và đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của Công ty.

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành Dược có thể gây ra khí thải nhà kính từ nhiều nguồn khác nhau từ hoạt động sản xuất thuốc và các sản phẩm dược phẩm, ngoài ra Công ty cũng phải xử lý các chất thải từ quá trình sản xuất và tiêu thụ năng lượng,... Do đó, để giảm thiểu khí thải nhà kính để giảm thiểu tác động đến môi trường, Công ty đã đề ra các biện pháp như sử dụng năng lượng tái tạo, tối ưu hóa quá trình sản xuất, sử dụng các sản phẩm và chất liệu thân thiện với môi trường và tăng cường quản lý chất thải,...

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Lâm Đồng đã được xác định là một trong 08 vùng trọng điểm quan trọng nhất cho phát triển dược liệu trên toàn quốc và Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã khai thác các lợi thế của vùng nguyên liệu cũng như thực hiện nghiên cứu để sản xuất các sản phẩm từ dược liệu tại địa phương này. Chính vì vậy, Công ty luôn chú ý đến việc đóng góp để duy trì ổn định nguồn cung cấp dược liệu quý này. Cụ thể, Ladophar đã chuyển đổi Nhà máy Tân dược GMP thành Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu GMP; đầu tư vào mô hình chuyển giao kỹ thuật cho hơn 40 hộ nông dân, hơn một hecta trồng dược liệu theo tiêu chuẩn Thực hành tốt GACP; thu mua hàng trăm tấn dược liệu Actiso, Diệp hạ châu đạt tiêu chuẩn GACP của nông dân vùng Đà Lạt và Cát Tiên.



TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Việc tiết kiệm năng lượng luôn là một vấn đề được cả xã hội nói chung và các Công ty trong đó có Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đặc biệt quan tâm. Sử dụng năng lượng một cách hợp lý không chỉ có tác động tích cực đến môi trường mà còn mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho Công ty.

Chính vì vậy, Ladophar đã nghiên cứu và triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm năng lượng để giảm chi phí sản xuất và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty. Các giải pháp này bao gồm việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, phân tích và tối ưu hóa quá trình sản xuất và vận hành, và đào tạo nhân viên về năng lượng tiết kiệm. Từ các hoạt động này, Công ty đã giảm được chi phí sản xuất đáng kể và tăng lợi nhuận cho Công ty. Ngoài ra, việc tiết kiệm năng lượng còn góp phần đóng góp tích cực vào bảo vệ môi trường, giảm thiểu khí thải và giảm tác động của các hoạt động sản xuất đến môi trường tự nhiên. Việc thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng cũng giúp Công ty xây dựng được một hình ảnh doanh nghiệp bền vững và trách nhiệm xã hội.

TIÊU THỤ NƯỚC

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) nhận thức được rằng nguồn nước là tài nguyên quan trọng và không thể tái tạo, do đó việc sử dụng hợp lý nguồn nước là rất cần thiết để đảm bảo sự bền vững của tài nguyên và bảo vệ môi trường. Vì vậy, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp tiết kiệm nước để giảm thiểu lượng nước tiêu thụ. Cụ thể, Công ty đã sử dụng các thiết bị tiết kiệm nước bao gồm cả đầu vòi sen có dòng chảy chậm và vòi rửa với cơ chế ngắt tự động nhằm giảm thiểu lượng nước tiêu thụ. Ngoài ra, Công ty còn áp dụng quy định về sử dụng nước và quy định về xử lý nước thải để hạn chế lượng nước thải sinh hoạt gây ảnh hưởng đến môi trường. Công ty cũng tiến hành kiểm tra định kỳ lượng nước sử dụng để đưa ra giải pháp và hướng xử lý kịp thời khi lượng nước sử dụng vượt quá định mức thông thường. Đồng thời, Công ty luôn nhắc nhở nhân viên về việc sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả.



TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Vấn đề ô nhiễm môi trường là một trong những vấn đề khó khăn mà cả Nhà nước, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư đang quan tâm. Hiện nay, tình trạng ô nhiễm ngày càng trầm trọng và có nhiều nhà máy, xí nghiệp chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân mà không thực hiện đúng quy định về xử lý rác và chất thải của Nhà nước.

Đối mặt với tình trạng đáng lo ngại này, Ladophar đã quyết định chấp hành nghiêm ngặt các quy định về môi trường do Nhà nước ban hành. Không những thế, Công ty còn có những quy định chặt chẽ về xử lý rác và nước thải để tránh gây ra tình trạng gây ô nhiễm cho môi trường và nguồn nước. Nhờ sự tuân thủ đúng quy định, trong những năm qua, Ladophar không có bất kỳ trường hợp vi phạm pháp lý bảo vệ môi trường nào. Công ty luôn đảm bảo thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, cụ thể như:

- Có hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật.
- Xử lý rác thải: đối với rác thải thông thường thu gom vào cuối ngày;
- Đối với rác thải nguy hại, được thu gom và xử lý theo đúng các quy định pháp luật về môi trường.
- Chất thải lỏng (nước thải từ hoạt động sản xuất): có hệ thống xử lý nước thải để xử lý nước an toàn trước khi đổ vào hệ thống xử lý chung của TP. Đà Lạt.
- Khí thải: được đưa qua hệ thống lọc sạch trước khi ra môi trường.

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng nhân sự Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tính đến ngày 31/12/2022 là 246 người. Thu nhập bình quân năm 2022 là 9 triệu đồng/người/tháng. Mỗi nhân viên trong Công ty đều được coi là một tài sản quý giá và đóng vai trò quan trọng nhất trong sự phát triển của Công ty. Vì vậy, Ladophar luôn đặt mục tiêu đảm bảo đời sống và sức khỏe cho nhân viên lên hàng đầu.

Để đạt được mục tiêu này, Công ty cam kết đảm bảo cho tất cả nhân viên ổn định việc làm và cung cấp đầy đủ các chế độ chính sách quan trọng như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Điều này giúp đảm

bảo rằng nhân viên luôn được hưởng lương đầy đủ và an tâm về các chế độ phúc lợi. Hơn nữa, Công ty còn có sự hỗ trợ của Công đoàn và chính quyền địa phương để quan tâm và giúp đỡ nhân viên khi họ gặp khó khăn trong cuộc sống. Bên cạnh đó, Ladophar cũng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, du lịch và nghỉ mát để nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên.

Tất cả những cam kết này đảm bảo rằng Công ty không chỉ làm việc để tạo ra lợi nhuận, mà còn để đảm bảo quyền lợi và trân trọng nhân viên làm việc tại đây. Công ty hy vọng rằng nhân viên sẽ luôn cảm thấy hạnh phúc và tự hào khi làm việc tại Ladophar.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

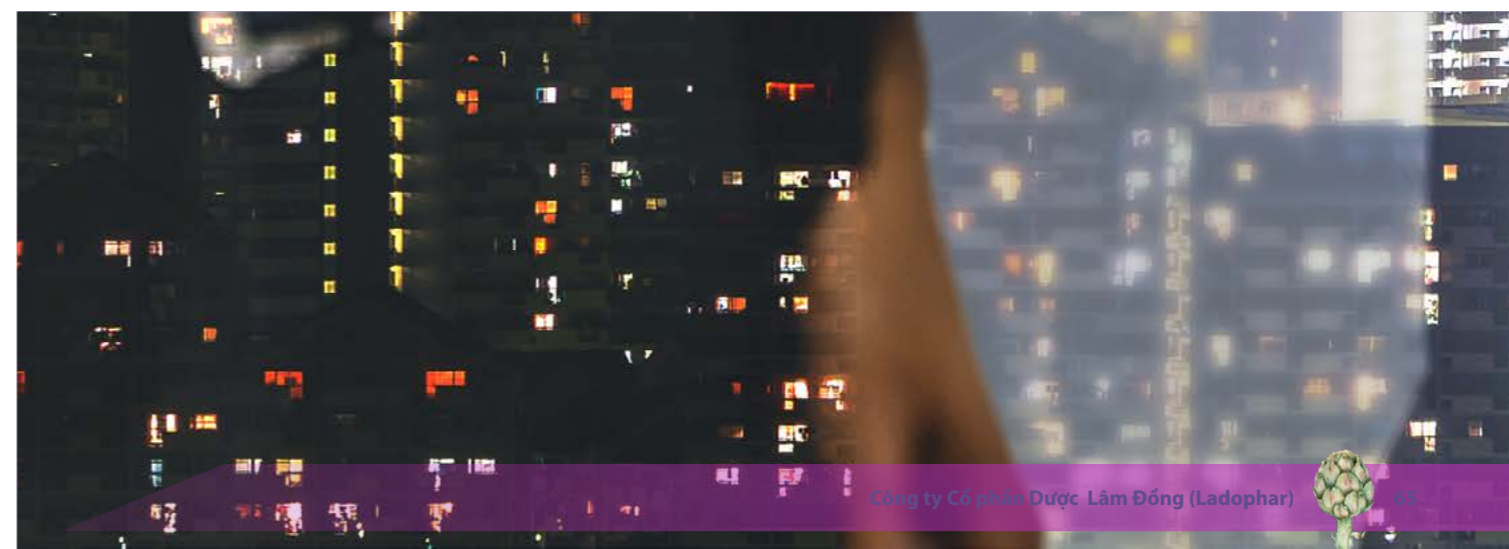
Trách nhiệm môi trường và trách nhiệm cộng đồng là một trong những mục tiêu cần đạt được mà Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn chú trọng nhằm hướng đến mục tiêu phát triển vì cộng đồng. Vì vậy, trong những năm vừa qua, Công ty thường xuyên tổ chức và khuyến khích nhân viên thực hiện các hoạt động thiện nguyện ở địa phương. Cụ thể, trong năm 2022 Ladophar đã hỗ trợ phần quà tặng trị giá 3 tỷ đồng cho Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh Lâm Đồng bao gồm: 01 xe cứu thương, 01 máy thở, 100 tấn gạo góp sức

vào công cuộc phòng chống dịch Covid - 19 và cải thiện đời sống khó khăn của người dân tỉnh nhà sau đại dịch.

Bên cạnh đó, Ladophar cũng đã xây dựng các kế hoạch động nội bộ nhằm cải thiện tình hình hoạt động của Công ty, góp phần cải thiện nền kinh tế địa phương; Công ty luôn kêu gọi, khuyến khích mọi người cùng nhau chung tay, góp sức để sẻ chia và hỗ trợ đối với các trường hợp người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH

Hiện tại, Công ty chưa có các hoạt động về thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có hướng dẫn cụ thể từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất
kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức,
chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối
với ý kiến kiểm toán





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2022, với sự nỗ lực không ngừng của toàn bộ cán bộ công nhân viên và Ban lãnh đạo. Với sự tận tâm và nỗ lực hết mình, Ladophar đã hoàn thành xuất sắc các vai trò và nhiệm vụ được giao, góp phần đáng kể vào sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất. Kết quả kinh doanh của Công ty ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm trước đó, đóng góp quan trọng vào sự phát triển bền vững của Ladophar.

S - Strengths (thế mạnh):



Với 40 năm phát triển và đi đầu trong việc cải tiến chất lượng sản phẩm, Ladophar đã xây dựng thành công thương hiệu là một Công ty đồng dược hàng đầu tại tỉnh Lâm Đồng. Hiện nay, Ladophar còn sở hữu hai nhà máy sản xuất Đồng Dược đạt tiêu chuẩn Thực hành tốt sản xuất theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (GMP - WHO) và chứng nhận HACCP cho các sản phẩm thực phẩm chức năng. Không chỉ vậy, dây chuyền sản xuất tại Ladophar được đội ngũ lãnh đạo đặc biệt chú trọng để đảm bảo sản xuất các sản phẩm thuốc đồng dược và thực phẩm chức năng đạt chất lượng tốt, hiệu quả cao, thân thiện với môi trường và phù hợp với thể chất người Việt Nam. Trong năm qua, tuy Ladophar đã thực hiện nhiều thay đổi về cơ cấu nhân sự, tuy nhiên để giữ vững vị trí và thương hiệu của mình, Ladophar thực hiện tìm kiếm và chỉ đề bạt cán bộ mới khi họ đáp ứng được các tiêu chí và định hướng của Công ty đề ra.

Ngoài ra, với hệ thống phân phối sản phẩm rộng khắp trên toàn quốc, đây là nền tảng cho Ladophar để tiếp tục chiếm lĩnh thị trường dược liệu tại tỉnh Lâm Đồng, nâng cao độ nhận diện thương hiệu, củng cố uy tín doanh nghiệp và tạo lòng tin cho khách hàng. Từ đó, Công ty có nhiều cơ hội để mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

Nhìn chung, Ladophar không chỉ thể hiện bề dày kinh nghiệm của mình mà còn chứng tỏ khả năng nắm bắt thị trường và cho ra đời các sản phẩm mới từ nguồn dược liệu thiên nhiên quý, đảm bảo chất lượng và giá cả phù hợp với nhu cầu chăm sóc sức khỏe của cộng đồng.

W - Weaknesses (Điểm yếu):



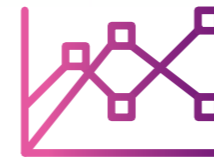
Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) chuyên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất các loại thuốc mới, thuốc đông y, mua bán các loại thuốc, dược liệu, thiết bị y tế cùng với việc xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu. Trước khi nhà nước thoái vốn, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã duy trì mức lợi nhuận ổn định nhưng không quá cao. Tuy nhiên, kể từ năm 2020 đến nay, kết quả hoạt động của Công ty không còn duy trì được sự ổn định và phát triển như trước. Nguyên nhân là do Công ty chưa kiểm soát được chi phí sản xuất, đặc biệt đối với chi phí nguyên liệu. Ladophar đã không chủ động được nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất các loại thuốc khác, trừ Atiso, dẫn đến sự phụ thuộc vào bên thứ ba trong việc cung cấp các nguyên liệu khác, khiến cho chi phí nguyên liệu bị ảnh hưởng mạnh gây ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, Ladophar cũng đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc mở rộng thị trường ở các tỉnh ngoài khu vực. Hiện nay, thị phần của Ladophar vẫn còn hạn chế và sản phẩm của Công ty chưa được tiếp cận đến đông đảo người tiêu dùng. Một trong những nguyên nhân của vấn đề này là do thiếu vốn đầu tư cho máy móc, thiết bị và chi phí vận chuyển, cộng với lãi vay tăng cao, gây áp lực cho Ladophar.

Ngoài ra, một vấn đề đáng quan ngại khác của Ladophar là xu hướng tiêu dùng hàng nhập khẩu của người dân Việt Nam. Thị trường dược phẩm trong nước đang đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các sản phẩm nhập khẩu chất lượng cao, gây áp lực cho các công ty dược phẩm trong nước như Ladophar. Để giải quyết các thách thức này, Công ty cần tìm kiếm các giải pháp kinh doanh mới để cải thiện hiệu quả sản xuất và quản lý chi phí, đồng thời nghiên cứu và phát triển sản phẩm chất lượng cao, thu hút được người tiêu dùng và tăng thị phần của mình trên thị trường.



O- Opportunities (Cơ hội):



Kể từ sau đợt bùng phát của dịch Covid-19, tầm quan của việc chăm sóc sức khỏe được chú trọng và đặt lên hàng đầu. Điều đó đã thúc đẩy sự phát triển của ngành dược phẩm và các loại thuốc cải tiến để đảm bảo an toàn và an ninh toàn cầu. Đây sẽ là cơ hội cho Công ty phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

Ngoài ra, hiện nay các chính sách phát triển dược liệu của Chính phủ và chính quyền địa phương cũng việc tạo điều kiện xúc tiến thương mại hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước. Cơ quan Nhà nước đã triển khai quyết liệt công tác quản lý chất lượng trong sản xuất và phân phối thực phẩm chức năng, điều này là cơ hội giúp Ladophar cạnh tranh với các sản phẩm chưa được kiểm soát trên thị trường.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế đã ban hành danh mục thuốc từ dược liệu sử dụng trong bệnh viện, trong đó có các dược liệu như Actiso, Diệp hạ châu, Bồ công anh, Đàng sâm, Đương quy,... và ưu tiên trong đấu thầu đối với thuốc sản xuất từ dược liệu trong nước. Điều này phù hợp với định hướng phát triển của Ladophar khi người tiêu dùng đang có xu hướng quay lại sử dụng sản phẩm từ thiên nhiên.

Nhìn chung, với tình hình hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế ngày càng sâu rộng, sẽ là cơ hội giúp cho Ladophar có thể mở rộng ra thị trường quốc tế một cách thuận lợi hơn. Tuy nhiên, đây cũng là thách thức đang đứng trước Ladophar. Vì vậy, Công ty luôn chủ động sẵn sàng tận dụng những lợi thế của mình để phát triển bền vững trong thời gian tới.

T - Threats (Thách thức):



Công ty đang đối mặt với nhiều khó khăn khi hệ thống phân phối đang dần suy giảm, đặc biệt là tại các nhà thuốc. Sự thiếu đa dạng trong danh mục sản phẩm của Ladophar cùng với vấn đề giá cả cao cũng đã gây ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ sản phẩm kinh doanh. Ngoài ra, đối thủ cạnh tranh cũng ngày càng gia tăng, với nhiều sản phẩm cạnh tranh tương tự, khách hàng hiện nay cũng thông minh hơn trong việc lựa chọn sản phẩm chăm sóc sức khỏe.

Hơn nữa, việc đấu thầu cũng gặp nhiều khó khăn khi cơ chế đấu thầu thay đổi, các nhà cung cấp chuyển sang tự đấu thầu thay vì uỷ quyền cho Công ty. Sự thay đổi trong cơ cấu nhân sự cấp cao cũng là một rào cản lớn đối với hoạt động kinh doanh của Ladophar, mặc dù đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm và năng lực nhưng chưa đáp ứng đủ theo nhu cầu phát triển hiện tại. Ngoài ra, thị trường xuất khẩu của Công ty tại các thị trường hiện có như Hàn Quốc vẫn chưa được phục hồi và khai thác lại, điều này đã gây nên sự sụt giảm lớn doanh thu hàng sản xuất của Ladophar.

Hiện nay, các quy định về nhập khẩu và đầu tư đối với ngành Dược cũng đã tạo ra cơ hội mới cho các nhà đầu tư nước ngoài. Điều này đồng nghĩa với việc sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành sẽ trở nên khốc liệt hơn. Tóm lại, Công ty đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của mình trong thời gian tới.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2021		NĂM 2022		TĂNG/GIẢM
	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	
Tài sản ngắn hạn	144.283	66,82%	158.993	69,61%	+10,20%
Tài sản dài hạn	71.638	33,18%	69.398	30,39%	-3,13%
Tổng tài sản	215.921	100%	228.391	100%	+5,78%

Cơ cấu tài sản



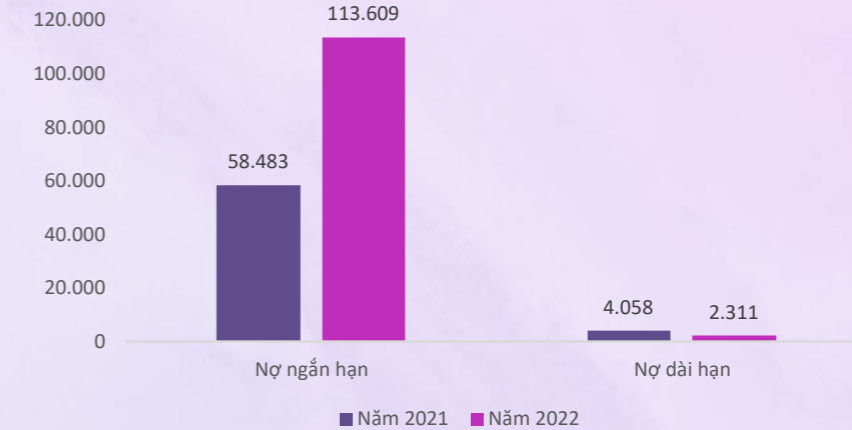
Ngày 31/12/2022, tổng tài sản Công ty đạt 228.391 triệu đồng, tăng 5,78% so với năm 2021. Cơ cấu tổng tài sản của Công ty không có sự thay đổi so với năm trước, tài sản ngắn hạn vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng cao hơn với 69,61% và đạt mức 158.993 triệu đồng. Tài sản ngắn hạn của Công ty trong năm tăng 10,20% so với cùng kỳ năm trước; do Công ty gia tăng 1.788 triệu đồng đối với các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, cụ thể trong năm Ladophar có phát sinh khoản đầu tư 6.102 triệu đồng đối với chứng khoán của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang và 176 triệu đồng đầu tư vào chứng khoán Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư. Tuy nhiên, với tình hình biến động của thị trường, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh 4.489 triệu đồng đối với 2 khoản đầu tư trên. Bên cạnh đó, khoản mục các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty cũng tăng mạnh gần 243%, tăng từ 24.265 triệu đồng lên 83.223 triệu đồng. Nguyên nhân do trong năm Công ty có ghi nhận khoản trả trước cho người bán 51.458 triệu đồng, trong đó có 51.200 triệu đồng trả trước cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư và 256 triệu đồng trả trước cho TNHH Thực phẩm Dinh dưỡng Miền Nam (SNFOOD). Tài sản dài hạn của Công ty năm qua ghi nhận sự sụt giảm nhẹ 3,31%, đạt 69.398 triệu đồng. Nguyên nhân là do trong năm Công ty đã giảm khoản ký quỹ, ký cược dài hạn từ 1.076 triệu đồng xuống còn 215 triệu đồng.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2021		NĂM 2022		TĂNG/GIẢM
	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	GIÁ TRỊ	TỶ TRỌNG	
Nợ ngắn hạn	58.483	93,51%	113.609	98,01%	+94,20%
Nợ dài hạn	4.058	6,49%	2.311	1,99%	-43,05%
Tổng nợ phải trả	62.541	100%	115.921	100%	+85,35%

Cơ cấu nợ



Tại ngày 31/12/2022, tổng nợ phải trả của Công ty được ghi nhận hơn 115.921 triệu đồng, tăng 85,35% so với cùng kỳ năm trước. Về cơ cấu nợ phải trả của Công ty vẫn không có sự thay đổi so với cùng kỳ năm trước với phần lớn nợ phải trả đến từ khoản mục nợ ngắn hạn (chiếm đến 98,01% tỷ trọng trong cơ cấu nợ phải trả).

Nợ ngắn hạn của Công ty trong năm tăng mạnh 94,20%, tăng từ 58.483 triệu đồng lên 113.609 triệu đồng, do trong năm Công ty phát sinh thêm một số khoản nợ đối với các nhà cung cấp của mình 31.801 triệu đồng; ngoài ra, trong năm Công ty còn phát sinh thêm 40.338 triệu đồng nợ vay ngắn hạn khiến cho khoản mục này tăng 134,64% và đạt 70.298 triệu đồng. Cụ thể, Công ty đã vay nợ tài chính ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc An Giang 36.831 triệu đồng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ngoài ra để bổ sung vốn đối với việc hợp tác đầu tư xây dựng nhà máy nước giải khát và các hoạt động khác Ladophar đã thực hiện phát hành 442.850 trái phiếu riêng lẻ kỳ hạn 12 tháng với mức lãi suất 12%/năm. Đối với khoản mục nợ dài hạn của Công ty giảm mạnh 43,05% so với thời điểm 31/12/2021. Do trong năm Công ty đã thanh toán bớt một phần vay và nợ thuê tài chính dài hạn.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Về hoạt động kinh doanh:

Triển khai kế hoạch kinh doanh cho từng nhóm hàng sản xuất cũng như hàng thương mại đến các chi nhánh/đơn vị kinh doanh, làm tiền đề và cơ sở để các chi nhánh lên kế hoạch và phương án kinh doanh cụ thể;

Các chương trình Marketing và bán hàng khác hỗ trợ cho các chi nhánh trong việc đẩy hàng ra thị trường trong tình hình kinh tế nước ta bắt đầu phục hồi và phát triển sau đại dịch, thông qua nguyên tắc tập trung bán những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở mỗi địa bàn, khu vực. Các chương trình được cụ thể hóa và dành riêng cho mỗi chi nhánh cũng như mỗi địa bàn khác nhau;

Bên cạnh đó là công tác truyền thông và gia tăng thương hiệu sản phẩm thông qua các hội chợ xúc tiến thương mại cũng như các chương trình sampling và giới thiệu sản phẩm tại các tòa nhà, trung tâm thương mại;

Củng cố và định vị hình ảnh sản phẩm Công ty tới người tiêu dùng thông qua việc chuẩn hóa bao bì sản phẩm, tránh tình trạng một sản phẩm tồn tại song song hai hình ảnh bao bì trên thị trường, làm hoang mang và mất niềm tin đối với khách hàng;

Khôi phục và đẩy mạnh nhóm hàng xuất khẩu, đặc biệt các thị trường đã khai thác tại Hàn Quốc cũng như các thị trường mới tại Châu Âu và Châu Mỹ;

Tăng cường lại công tác chăm sóc khách hàng thông qua việc tư vấn lợi ích, công dụng sản phẩm tới khách hàng;

Tăng cường độ phủ của các kênh phân phối thông qua việc khôi phục các kênh phân phối đã bị đánh mất và mở rộng hệ thống các kênh phân phối mới trên toàn quốc;

Đồng bộ hình ảnh các nhà thuốc, điểm bán lẻ trực thuộc Ladophar để tăng sự nhận diện thương hiệu;

Đa dạng danh mục sản phẩm sản xuất, chuyên biệt từng dòng sản phẩm theo từng phân khúc khách hàng, đặc biệt tập trung phát triển dòng sản phẩm nước giải khát;

Đa dạng danh mục hàng hóa thương mại để cung ứng cho các chi nhánh/đơn vị kinh doanh với giá cả cạnh tranh.

Về hoạt động sản xuất:

Đầu tư máy móc thiết bị cho việc mở rộng phòng R&D hiện tại, đồng thời xây dựng thêm một trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm Ladophar tại Hồ Chí Minh để nhân rộng sản phẩm có chất lượng của Công ty trên toàn quốc;

Xây dựng trung tâm bảo tồn dược liệu và nghiên cứu dược liệu quốc gia đồng thời với đó là xây dựng trung tâm bảo tồn Cankina tại Xuân Thọ để bảo tồn và lưu trữ nguồn gen quý;

Hoàn thiện các bao bì hiện có để đồng bộ hình ảnh bao bì sản phẩm, đồng thời đẩy mạnh dòng sản phẩm nước giải khát có nguồn gốc dược liệu cũng như các sản phẩm tốt cho sức khỏe khác mang thương hiệu Ladophar Care;

Nghiên cứu và trồng dược liệu sạch, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của quốc tế cũng như đủ điều kiện để xuất khẩu sang các nước khó tính như Châu Âu, Châu Mỹ, Hàn Quốc;

Phối hợp với các công ty khác để gia công các sản phẩm cho đối tác, tận dụng các máy móc và thiết bị sẵn có, tăng công suất nhà máy.

Về hoạt động quản lý vận hành:

Ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy, nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường khả năng quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty;

Ban hành và triển khai sơ đồ tổ chức mới, trên cơ sở đó sắp xếp bố trí nhân sự theo các phòng ban đã được cơ cấu trong sơ đồ tổ chức;

Ban hành và triển khai hệ thống phân quyền, nhằm mục đích hoàn thiện hơn hệ thống phân quyền của Công ty và trao quyền chủ động trong khuôn khổ quy định cho các cấp quản lý, cũng như tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các phòng/ban, chi nhánh trong hoạt động vận hành;

Xây dựng chính sách lương, hệ thống khung lương cũng như ngạch bậc lương theo hướng đảm bảo một cơ chế linh hoạt và minh bạch hơn, từ đó tạo động lực làm việc cũng như giữ chân được những nhân sự có trình độ, kinh nghiệm bám trụ cùng Công ty. Ngoài ra, việc thay đổi này còn nhằm hoàn thiện hơn mô hình quản lý tiền lương một cách khoa học và hiệu quả;

Xây dựng và hoàn thiện phương pháp tính giá thành nhằm đảm bảo giá thành sản phẩm được tính toán hợp lý, đảm bảo việc thay đổi giá thành sẽ tạo ra một cơ chế linh hoạt hơn cho các hoạt động kinh doanh, Marketing cũng như các hoạt động khác bị tác động bởi yếu tố này;

Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, bao gồm các quy định, quy trình... nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2023	%/DOANH THU
A	Doanh thu	287.160	100%
1	Hàng thương mại	104.969	37%
2	Hàng sản xuất	180.031	63%
3	Dịch vụ	2.160	1%
B	Lợi nhuận gộp	64.521	22%
C	Lợi nhuận khác	(550)	0,2%
D	Lợi nhuận trước thuế	-	0%

Kế hoạch đầu tư trong năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	KẾ HOẠCH NĂM 2023
A	Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất		35.000
B	Đầu tư mới và cải tiến máy móc thiết bị		55.000
1	Mua mới, sửa chữa, cải tiến MMTB, dây chuyền hệ thống phục vụ tăng năng xuất của nhà máy sản xuất	Nhà máy sản xuất R&D	54.000
2	Mua mới các MMTB đã hư hỏng, độ chính xác thấp trong kiểm tra chất lượng đầu vào của sản phẩm	Phòng chất lượng	1.000
Tổng cộng			90.000



Nurture your health - Thảo dược cho sức khỏe



Giải pháp triển khai thực hiện:

Về hoạt động kinh doanh:

- Xây dựng các chương trình Marketing, đẩy mạnh hoạt động truyền thông kỹ thuật số cũng như bán hàng tập trung vào những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở mỗi địa bàn, khu vực. Các chương trình được cụ thể hóa và dành riêng cho mỗi chi nhánh cũng như mỗi địa bàn khác nhau;
- Tăng cường công tác truyền thông và gia tăng sự nhận diện thương hiệu sản phẩm thông qua các hội chợ xúc tiến thương mại cũng như các chương trình giới thiệu sản phẩm tại các toàn nhà, trung tâm thương mại;
- Cùng cố và định vị hình ảnh sản phẩm Công ty tới người tiêu dùng thông qua việc chuẩn hóa bao bì sản phẩm, tránh tình trạng một sản phẩm tồn tại song song hai hình ảnh bao bì trên thị trường, làm hoang mang và mất niềm tin với khách hàng;
- Khôi phục và đẩy mạnh nhóm hàng xuất khẩu, đặc biệt đối với các thị trường đã khai thác tại Hàn Quốc cũng như các thị trường mới tại Châu Âu, Châu Mỹ,...

Về hoạt động sản xuất:

- Đầu tư vườn trồng cây dược liệu actiso tại các khu vực Xuân Thọ, Đá Quý, Phú Hội nhằm nâng cao nguồn nguyên liệu đầu vào với chất lượng cao;
- Nghiên cứu và trồng dược liệu sạch, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của quốc tế;
- Phối hợp với các công ty khác để gia công các sản phẩm cho đối tác, tận dụng các máy móc và thiết bị sẵn có, tăng công suất nhà máy.

Về hoạt động quản lý vận hành:

- Ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy, nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường khả năng quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Ban hành và triển khai sơ đồ tổ chức mới, trên cơ sở đó sắp xếp và bố trí nhân sự theo các phòng ban đã được cơ cấu trong tổ chức;
- Ban hành và triển khai hệ thống phân quyền, nhằm mục đích hoàn thiện hơn hệ thống phân quyền của Công ty và trao quyền chủ động trong khuôn khổ quy định theo các cấp quản lý, cũng như tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các phòng ban, chi nhánh trong hoạt động vận hành;
- Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy bao gồm các quy định, quy trình,... nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh.

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2022, đơn vị kiểm toán Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Ladophar không chỉ quan tâm đến lợi nhuận mà còn đặc biệt chú trọng đến các vấn đề xã hội như bảo vệ môi trường. Ban lãnh đạo là cơ quan quản lý chính có trách nhiệm thực hiện và triển khai các kế hoạch cụ thể liên quan đến việc bảo vệ môi trường sống tại doanh nghiệp và địa phương; họ phối hợp với chính quyền địa phương để đưa ra các quyết sách quan trọng để giải quyết phần nào các vấn đề liên quan đến môi trường. Ban lãnh đạo cũng chỉ đạo các cấp quản lý bên dưới để bảo vệ nguồn xanh của trái đất thông qua việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện năng, phân loại và xử lý chất thải,...

Tiêu thụ nước:

Nước là nguồn tài nguyên thiên nhiên không thể thiếu trong quá trình hoạt động và sản xuất của mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc sử dụng nước một cách tối ưu và hiệu quả lại là vấn đề không hề dễ dàng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Để tránh lãng phí nguồn nước cũng như sử dụng nước không hiệu quả, Ban Lãnh đạo Ladophar đã tập trung quán triệt, tuyên truyền và củng cố nhận thức cho người lao động tại Công ty. Các hoạt động này được thực hiện thông qua tổ chức các buổi sinh hoạt tập trung nhằm nâng cao ý thức trong cộng đồng nhân viên. Ngoài ra, Phòng Kỹ thuật còn thường xuyên kiểm tra các đường ống dẫn nước một cách định kỳ để tránh tình trạng rò rỉ và thất thoát nước.

Tiêu thụ năng lượng:

Việc tuân thủ các quy định về tiêu thụ và tiết kiệm năng lượng điện năng trong suốt quá trình sản xuất là một trong những cam kết của Công ty. Tại đây, Ladophar tập trung vào việc sử dụng năng lượng hiệu quả và tối ưu hóa tài nguyên. Đồng thời, các biện pháp tiết kiệm năng lượng cũng được triển khai một cách chặt chẽ để hạn chế sử dụng điện khi không cần thiết. Tất cả những hoạt động này được thực hiện thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và lãnh đạo Ladophar, để đảm bảo tính bền vững và sự tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Con người được coi là một yếu tố quan trọng trong quá trình hội nhập và phát triển của doanh nghiệp. Ladophar, nhận thức được tầm quan trọng của con người trong vai trò đó, vì vậy Công ty đã đặc biệt chú trọng đến các vấn đề liên quan đến quyền lợi của người lao động.

Cụ thể, Công ty đã thực hiện các chính sách tiên tiến nhằm đảm bảo lợi ích của người lao động và tạo cơ hội cho họ tham gia và phát triển bản thân. Trong đó, việc tuyển dụng và đào tạo được đặc biệt quan tâm và thực hiện một cách cẩn thận để đảm bảo chất lượng nhân sự. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi cũng được xây dựng với mục tiêu bảo vệ quyền lợi của người lao động. Hơn nữa, môi trường làm việc cũng được quan tâm và phát triển để tạo ra một môi trường chuyên nghiệp, thân thiện và đoàn kết giữa các thành viên trong Công ty.

Đây là các nỗ lực của Ladophar để đảm bảo rằng nhân viên của họ có thể làm việc hiệu quả và đóng góp tích cực cho sự phát triển của Công ty. Điều này cũng đồng nghĩa với việc Ladophar xác định rằng, tầm quan trọng của con người không chỉ là trong việc giúp Công ty phát triển mà còn là trong việc tạo ra giá trị cho xã hội nói chung.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Ladophar không chỉ quan tâm đến lợi nhuận mà còn đặc biệt chú trọng đến các vấn đề xã hội như bảo vệ môi trường. Ban lãnh đạo là cơ quan quản lý chính có trách nhiệm thực hiện và triển khai các kế hoạch cụ thể liên quan đến việc bảo vệ môi trường sống tại doanh nghiệp và địa phương; họ phối hợp với chính quyền địa phương để đưa ra các quyết sách quan trọng để giải quyết phần nào các vấn đề liên quan đến môi trường. Ban lãnh đạo cũng chỉ đạo các cấp quản lý bên dưới để bảo vệ nguồn xanh của trái đất thông qua việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện năng, phân loại và xử lý chất thải,...

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

04

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các
mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng
quản trị





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong suốt năm vừa qua, tình hình chính trị và kinh tế toàn cầu phức tạp đã gây ra nhiều hạn chế trong hoạt động của Công ty và gây ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả kinh doanh của Ladophar. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đã ghi nhận được nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong việc thực hiện các mục tiêu đã được đề ra. Đây là một minh chứng cho sự chủ động, khả năng phản ứng linh hoạt và sự nỗ lực không ngừng của Công ty trong công tác hoàn thiện và phát triển kinh doanh, đồng thời chứng tỏ sự trách nhiệm và cam kết của Công ty với khách hàng, đối tác và cộng đồng.

Cùng với việc tập trung vào phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) còn rất quan tâm đến vấn đề bảo vệ môi trường. Vì thế, Công ty luôn coi trọng việc tuân thủ các quy định của Nhà nước về môi trường, đặc biệt là trong công tác xử lý rác thải để tránh gây ô nhiễm môi trường chung và ô nhiễm nguồn nước. Sự chú ý này cho thấy sự cam kết của Công ty đối với trách nhiệm xã hội, góp phần vào sự bền vững và phát triển bền vững của cộng đồng và toàn xã hội. Ngoài ra, việc tuân thủ các quy định về môi trường cũng giúp Công ty giảm thiểu rủi ro pháp lý và tăng cường uy tín của mình trong mắt các đối tác và khách hàng.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị luôn giám sát việc quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo điều lệ Công ty, Nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị đã đề ra:

- Thực hiện rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy, cách thức tổ chức sản xuất kinh doanh mới đảm bảo phù hợp với giai đoạn phát triển mới của Công ty;
- Hội đồng quản trị đã thường xuyên đôn đốc, giám sát việc quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc;
- Thực hiện các chỉ tiêu kỹ thuật;
- Công tác nhân sự và tổ chức bộ máy quản trị đảm bảo có đủ nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh;
- Tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn với hiệu quả để thu hút nguồn lực có trình độ, kinh nghiệm;
- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách, chế độ đối với người lao động như: lương, BHXH, BHYT, BHTN,...;
- Thực hiện các yêu cầu Vệ sinh an toàn lao động, PCCC tại doanh nghiệp.

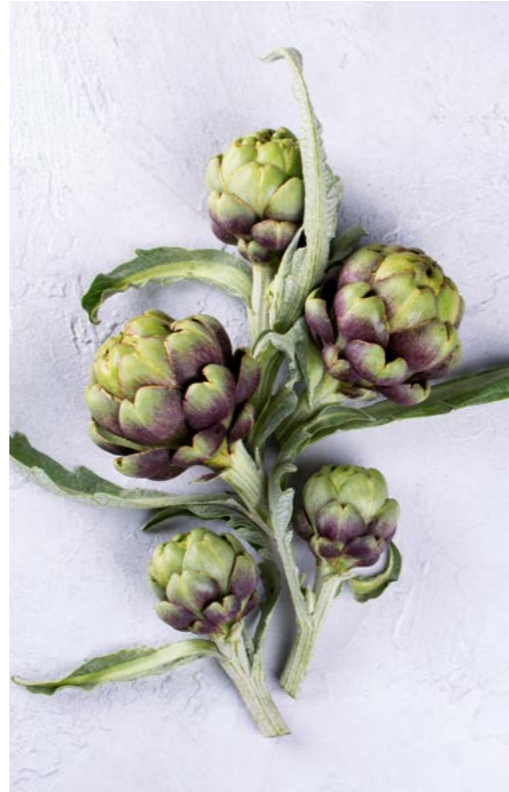




CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về hoạt động kinh doanh:

- Triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2023 cho từng nhóm hàng sản xuất, hàng thương mại;
- Tập trung triển khai các chương trình Marketing và bán hàng, hỗ trợ đẩy mạnh hàng hoá ra thị trường. Tập trung bán những sản phẩm lợi thế ở từng địa bàn riêng biệt, kế hoạch bán hàng cụ thể cho từng địa bàn khác nhau;
- Truyền thông, gia tăng độ nhận diện thương hiệu thông qua các chương trình xúc tiến thương mại;
- Tiêu chuẩn hoá bao bì sản phẩm, định hình hình ảnh thương hiệu trong mắt công chúng;
- Khôi phục, đẩy mạnh các mặt hàng xuất khẩu, đặc biệt tại các thị trường như: Hàn Quốc, Châu Âu, Châu Mỹ,...;
- Đa dạng danh mục hàng hoá thương mại, danh mục sản xuất, tập trung phát triển nước giải khát,...;
- Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, tư vấn khách hàng;
- Đa dạng hoá các kênh phân phối, đồng bộ hình ảnh thương hiệu.



Về hoạt động sản xuất:

- Dự kiến kinh phí cho di dời nhà máy Ngô Quyền về khu công nghiệp Phú Hội, tập trung sản xuất theo dây chuyền;
- Đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng phòng R&D, xây dựng trung tâm R&D tại TP.HCM để mở rộng phân phối sản phẩm;
- Xây dựng trung tâm bảo tồn Cankina tại Xuân Thọ để bảo tồn và lưu trữ nguồn gen quý.



Về hoạt động quản lý vận hành:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, khả năng quản lý giám sát Công ty bằng việc triển khai quy chế tổ chức;
- Triển khai sơ đồ tổ chức mới, sắp xếp nhân sự phù hợp;
- Triển khai hệ thống phân quyền;
- Xây dựng chính sách lương, hệ thống khung lương cũng như ngạch bậc lương theo hướng đảm bảo cơ chế linh hoạt và minh bạch hơn;
- Xây dựng và hoàn thiện phương pháp tính giá thành;
- Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, bao gồm các quy định, quy trình... nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh.



05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản
lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban
Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát



THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tính tại ngày 23/02/2023:

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	0	0,00%
2	Vũ Ngọc Long	Thành viên HĐQT	0	0,00%
3	Lê Thị Minh Thùy	Thành viên HĐQT	0	0,00%
4	Hồ Đăng Dân	Thành viên HĐQT	0	0,00%
5	Trần Thanh Sang	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,00%

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Phạm Trung Kiên - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính
Quá trình công tác:

2000 - 2002: Chuyên viên quản lý dự án ngành nông nghiệp và môi trường - Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội
 2002 - nay: Chuyên viên cao cấp quản lý dự án ngành nông nghiệp và hạ tầng phát triển nông thôn - Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam.
 2021- nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
 2022 - nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Louis Holdings

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Chuyên viên cao cấp quản lý dự án ngành nông nghiệp và hạ tầng phát triển nông thôn - Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam.

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Louis Holdings
 0 cổ phần
 Không có



Ông Vũ Ngọc Long - Thành viên Hội đồng quản trị

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:

2014 - 2019: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty TNHH XNK Louis Rice
 2019 - 2021: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn XNK Louis Rice XNK Louis Rice
 2021 - nay: - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Louis Holdings;
 - Thành viên HĐQT – Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Louis Holdings
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Ông Hồ Đăng Dân - Thành viên Hội đồng quản trị

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác:

2004 - 2011: Chuyên viên, trưởng phòng kinh doanh tại Công ty Viễn thông tỉnh An Giang (VNPT) An Giang
 2011 - 2013: Chuyên viên phòng Hành chính Quản trị tại Ngân hàng SHB - Chi nhánh tỉnh An Giang
 2013 - 2016: Phó trưởng phòng phụ trách Hành chính Quản trị tại Ngân hàng SHB - Chi nhánh tỉnh Long An
 2016 - 2021: Phó trưởng phòng phụ trách Phòng kiểm toán nội bộ, Thành viên Ủy ban kiểm toán tại Ngân hàng SHB Lào
 2021 - 2022: - Trưởng Ban kiểm soát tại CTCP Louis Holdings;
 - Trưởng Ban kiểm soát tại CTCP Xuất nhập khẩu An Giang.
 2021 - nay: - Phó Chủ tịch HĐQT tại CTCP SAMETEL;
 - Trưởng Ban kiểm soát tại CTCP VKC Holdings.
 2022 - nay: - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại CTCP Louis Holdings;
 - Thành viên HĐQT tại CTCP Xuất nhập khẩu An Giang
 - Thành viên HĐQT tại CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: - Phó Chủ tịch HĐQT tại CTCP SAMETEL;
 - Trưởng Ban kiểm soát tại CTCP VKC Holdings.
 - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại CTCP Louis Holdings;
 - Thành viên HĐQT tại CTCP Xuất nhập khẩu An Giang

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Ông Trần Thanh Sang - Thành viên Hội đồng quản trị

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:

- 2002 - 2004: Phòng kế toán và chăm sóc khách hàng Công ty dược phẩm Việt Đức
- 2005 - 2006: Customer service tại Công ty Liên doanh Xi măng Holcim - Việt Nam
- 2007 - 2009: Trưởng phòng kinh doanh Công ty TNHH SX TM DV Thái Bảo
- 2010 - 2014: Phó giám đốc Công ty TNHH Opus
- 2015 đến nay:
 - Phó tổng giám đốc Công ty CP Thiết Kế Xây dựng Cotecarch;
 - Giám đốc sản xuất- Thuốc thú y – thủy sản Công ty TNHH SX TM DV XNK An Lực;
 - Giám đốc Công ty TNHH Bio Amy
- 2022 đến nay: Thành viên HĐQT tại Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- Phó tổng giám đốc Công ty CP Thiết Kế Xây dựng Cotecarch;
- Giám đốc sản xuất - Thuốc thú y – thủy sản Công ty TNHH SX TM DV XNK An Lực;
- Giám đốc Công ty TNHH Bio Amy

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Bà Lê Thị Minh Thùy - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Xem thông tin lý lịch tại Phần II – Thông tin Ban điều hành

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỎ NHIỆM/MIỄN NHIỆM
Miễn nhiệm trong năm			
1	Lê Huỳnh Gia Hoàng	Chủ tịch HĐQT	14/01/2022
2	Lê Đức Huy	TV HĐQT	14/01/2022
3	Nguyễn Minh Thắng	TV HĐQT	14/01/2022
4	Nguyễn Thị Thu Thảo	TV HĐQT	14/01/2022
5	Nguyễn Minh Tân	TV HĐQT	14/01/2022
6	Đỗ Thành Nhân	TV HĐQT	06/5/2022
7	Nguyễn Mai Long	TV HĐQT	19/8/2022
8	Ngo Văn Trị	TV HĐQT	19/8/2022
9	Huỳnh Lê Thực Cơ	TV HĐQT	19/8/2022
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Lê Thị Minh Thùy	TV HĐQT	19/8/2022
2	Trần Thanh Sang	TV HĐQT độc lập	19/8/2022
3	Hồ Đăng Dân	TV HĐQT	19/8/2022

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có



CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP HĐQT THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Lê Huỳnh Gia Hoàng	Thành viên HĐQT	01/41	2,24%	Bãi nhiệm ngày 14/01/2022
2	Lê Đức Huy	Thành viên HĐQT	01/41	2,24%	Bãi nhiệm ngày 14/01/2022
3	Nguyễn Minh Thắng	Thành viên HĐQT	01/41	2,24%	Bãi nhiệm ngày 14/01/2022
4	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thành viên HĐQT	01/41	2,24%	Ủy quyền dự họp ngày 9/12/2021 Bãi nhiệm ngày 14/01/2022
5	Nguyễn Minh Tân	Thành viên HĐQT	01/41	2,24%	Ủy quyền dự họp ngày 9/12/2021 Bãi nhiệm ngày 14/01/2022
6	Đỗ Thành Nhân	Chủ tịch HĐQT	23/41	56,10%	Bãi nhiệm ngày 06/5/2022
7	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	26/41	63,41%	Bãi nhiệm ngày 06/5/2022 Bổ nhiệm ngày 19/8/2022
8	Nguyễn Mai Long	Thành viên HĐQT	29/41	70,73%	Bãi nhiệm ngày 19/8/2022
9	Nguyễn Đức Minh	Thành viên HĐQT	29/41	70,73%	Bãi nhiệm ngày 19/8/2022
10	Vũ Ngọc Long	Thành viên HĐQT	28/41	68,29%	Bổ nhiệm ngày 13/5/2022
11	Ngo Văn Trị	Thành viên HĐQT	03/41	7,31%	Bãi nhiệm ngày 19/8/2022
12	Huỳnh Lê Thực Cơ	Thành viên HĐQT	03/41	7,31%	Bãi nhiệm ngày 19/8/2022
13	Lê Thị Minh Thùy	Thành viên HĐQT	10/41	24,3%	Bổ nhiệm ngày 19/8/2022
14	Trần Thanh Sang	Thành viên HĐQT	10/41	24,3%	Bổ nhiệm ngày 19/8/2022
15	Hồ Đăng Dân	Thành viên HĐQT	10/41	24,3%	Bổ nhiệm ngày 19/8/2022

Hội đồng quản trị đã tổ chức 41 phiên họp, trong đó có 30 phiên họp trực tiếp và 11 phiên họp được tiến hành thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành như sau:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQ-HĐQT/2022	07/01/2022	Thông qua danh mục tài liệu Đại hội cổ đông bất thường ngày 14/01/2022
2	03/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Nghị quyết Bổ nhiệm chủ tịch HĐQT- Đỗ Thành Nhân
3	04/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty- Võ Kim Nguyên
4	05/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Mua thiết bị y tế hỗ trợ các cơ sở y tế phòng chống dịch covid 19
5	06/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Cử người đại diện góp vốn- Công ty TNHH MTV Sản xuất thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar
6	07/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Cử người đại diện góp vốn- Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar
7	08/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Cử người đại diện góp vốn- Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar
8	09/NQ-HĐQT/2022	14/01/2022	Thành lập Công ty con- Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và ứng dụng dược liệu Ladophar
9	10/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc (Vũ Anh Sinh)
10	11/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Thay đổi con dấu
11	12/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Điều chỉnh sơ đồ cơ cấu tổ chức Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)
12	13/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Kết quả kinh doanh 2021 và Kế hoạch kinh doanh 2022
13	14/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Xử lý nợ phải thu khó đòi
14	15/NQ-HĐQT/2022	21/01/2022	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
15	16/NQ-HĐQT/2022	20/02/2022	Ban hành Quy chế tài chính
16	17/NQ-HĐQT/2022	20/02/2022	Ban hành Quy định phân cấp quản trị và quy định khung lương
17	18/NQ-HĐQT/2022	20/02/2022	Ban hành Bảng phân quyền hoạt động quản trị điều hành công ty
18	19/NQ-HĐQT/2022	20/02/2022	Đầu tư tài sản Quý I
19	20/NQ-HĐQT/2022	10/02/2022	Hủy bỏ HĐ chuyển nhượng QSDĐ 28/12/2021 và ký kết HĐ chuyển nhượng mới



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
20	21/NQ-HĐQT/2022	10/02/2022	Phê duyệt Ngày truyền thống
21	22/NQ-HĐQT/2022	10/02/2022	Thu nhập và chế độ phụ cấp đối với các chức danh do HĐQT bổ nhiệm
22	23/NQ-HĐQT/2022	22/03/2022	Thông qua phương án vay vốn BIDV Bắc An Giang
23	24/NQ-HĐQT/2022	22/03/2022	Thông qua phương án vay vốn Viettin
24	25/NQ-HĐQT/2022	08/03/2022	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh Chi nhánh Miền Bắc
25	26/NQ-HĐQT/2022	08/03/2022	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh Chi nhánh Miền Nam
26	27/NQ-HĐQT/2022	11/03/2022	Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, bổ nhiệm trưởng ban, ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ
27	28/NQ-HĐQT/2022	11/03/2022	Chấp thuận Hợp đồng với công ty con- Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thảo dược Ladophar
28	29/NQ-HĐQT/2022	11/03/2022	Đầu tư mua xe tải lạnh
29	30/NQ-HĐQT/2022	11/03/2022	Thông qua chủ trương đầu tư bằng hình thức chuyển nhượng phần vốn góp và góp vốn thêm vào công ty con
30	31/NQ-HĐQT/2022	14/03/2022	Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
31	32/NQ-HĐQT/2022	22/3/2022	Thông qua phương án vay vốn Vietcombank
32	33/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Thông qua xác định giá chào bán riêng lẻ 2022
33	34/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Thông qua danh sách nhà đầu tư được chào bán cổ phiếu riêng lẻ
34	35/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ, triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài
35	36/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Điều chỉnh và thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.
36	37/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Thông qua nhận 250.000 cổ phiếu LDP làm tài sản đảm bảo vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam- CN Nam Sài Gòn
37	38/NQ-HĐQT/2022	29/03/2022	Thông qua nhận 2.800.100 cổ phiếu SMT của TGG làm tài sản đảm bảo vay vốn VCB
38	39/NQ-HĐQT/2022	30/03/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng thuê máy móc thiết bị với AMC
39	40/NQ-HĐQT/2022	30/03/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng tư vấn chiến lược với LHs

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
40	41/NQ-HĐQT/2022	31/03/2022	Ký kết Hợp đồng cho vay
41	42/NQ-HĐQT/2022	01/04/2022	Thông qua việc bảo lãnh tín dụng cho AMC
42	43/NQ-HĐQT/2022	01/04/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ tư vấn phát triển Bất động sản với BII
43	44/NQ-HĐQT/2022	01/04/2022	Thành lập chi nhánh Miền Tây
44	45/NQ-HĐQT/2022	05/04/2022	Thông qua chủ trương thuê đất tại Cụm Công nghiệp Thăng Hải
45	46/NQ-HĐQT/2022	05/04/2022	Thông qua việc góp vốn vào Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và ứng dụng dược liệu và chấp thuận Công ty TNHH MTV nghiên cứu và ứng dụng dược liệu Ladophar góp vốn vào Công ty TNHH Michi Land
46	47/NQ-HĐQT/2022	12/04/2022	Góp vốn vào Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar (74 tỷ)
47	48/NQ-HĐQT/2022	12/04/2022	Đầu tư mua xe phục vụ công tác khu vực miền Bắc
48	49/NQ-HĐQT/2022	14/02/2022	Hủy Hợp đồng thuê đất với BII, chuyển quyền thuê đất cho Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar
49	50/NQ-HĐQT/2022	14/02/2022	Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 300 tỷ
50	51/NQ-HĐQT/2022	19/04/2022	Thông qua đơn từ nhiệm ông Đỗ Thành Nhân, Bổ nhiệm chủ tịch HĐQT- Phạm Trung Kiên
51	52/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Bổ nhiệm ông Vũ Ngọc Long- Chủ tịch HĐQT
52	53/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Ký kết Hợp đồng cho AGM vay
53	54/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng mua bán với Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar
54	55/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Chấp thuận cho Công ty TNHH Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược vay
55	56/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Góp vốn vào Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar (25 tỷ) và chấp thuận cho Công ty ký kết HĐ thuê đất với BII
56	57/NQ-HĐQT/2022	13/05/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ vận chuyển với Công ty TNHH Kho vận Wings Global
57	58/NQ-HĐQT/2022	07/06/2022	Thanh lý tài sản
58	59/NQ-HĐQT/2022	07/06/2022	Thanh toán khoản chi hộ



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
59	60/NQ-HĐQT/2022	07/06/2022	Chấp thuận ký kết Hợp đồng dịch vụ với Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar
60	61/NQ-HĐQT/2022	24/06/2022	Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
61	62/NQ-HĐQT/2022	01/07/2022	Hủy phát hành trái phiếu
62	63/NQ-HĐQT/2022	07/07/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
63	01/QĐ-CT.HĐQT/2022	14/01/2022	Tạm giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 tại Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)
64	02/QĐ-CT.HĐQT/2022	27/01/2022	Ban hành quy định phụ cấp thu hút nhân sự
65	03/QĐ-CT.HĐQT/2022	14/02/2022	Quy định thang bảng lương hiệu quả công việc
66	04/QĐ-CT.HĐQT/2022	15/01/2022	Bổ nhiệm người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar- Nguyễn Ngọc Tuấn
67	05/QĐ-CT.HĐQT/2022	15/01/2022	Bổ nhiệm người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar- Nguyễn Ngọc Khuyến
68	06/QĐ-CT.HĐQT/2022	15/01/2022	Bổ nhiệm người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty TNHH MTV Sản xuất thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar- Huỳnh Lê Thực Cơ
69	07/QĐ-CT.HĐQT/2022	15/01/2022	Bổ nhiệm người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và ứng dụng dược liệu Ladophar- Hoàng Thị Hiền
70	08/QĐ-CT.HĐQT/2022	15/01/2022	Thay đổi địa chỉ kinh doanh Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và ứng dụng dược liệu Ladophar
71	09/QĐ-CT.HĐQT/2022	21/01/2022	Thông qua Kết quả kinh doanh 2021 và Kế hoạch kinh doanh 2022
72	10/QĐ-CT.HĐQT/2022	21/01/2022	Thông qua Kết quả kinh doanh 2021 và Kế hoạch kinh doanh 2022
73	11/QĐ-CT.HĐQT/2022	08/02/2022	Bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty TNHH Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar
74	12/QĐ-CT.HĐQT/2022	09/03/2022	Bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh miền Bắc- Vũ Anh Sinh
75	13/QĐ-CT.HĐQT/2022	24/02/2022	Bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh miền Nam- Võ Hoàng Đáng
76	14/QĐ-CT.HĐQT/2022	25/04/2022	Ban hành Quy định lương hiệu quả kinh doanh

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
77	15/QĐ-CT.HĐQT/2022	13/06/2022	Bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh miền Tây- Phạm Thanh Sơn
78	16/QĐ-CT.HĐQT/2022	01/07/2022	Điều chỉnh phụ cấp CBNV
79	64/NQ-HĐQT/2022	15/07/2022	Thông qua Hợp đồng vay vốn cá nhân với Trường ban kiểm soát
80	66/NQ-HĐQT/2022	01/08/2022	Thay đổi người đại diện pháp luật/ Tổng giám đốc
81	67/NQ-HĐQT/2022	01/08/2022	Lương và chế độ phụ cấp của Tổng giám đốc
82	68/NQ-HĐQT/2022	04/08/2022	Chính sách giải kho hàng thương mại OTC
83	69/NQ-HĐQT/2022	04/08/2022	Chuyển nhượng đất Hòa Ninh- Di Linh
84	70/NQ-HĐQT/2022	10/08/2022	Điều chỉnh chính sách giải kho hàng thương mại OTC
85	70a/NQ-HĐQT/2022	22/08/2022	Thay đổi người đại diện phần vốn góp của LDP tại các Công ty liên quan.
86	70b/NQ-HĐQT/2022	22/08/2022	Điều chỉnh hợp đồng vay cá nhân Trường ban kiểm soát
87	71/NQ-HĐQT/2022	12/09/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc- Hà Ngọc Danh
88	71a/NQ-HĐQT/2022	12/09/2022	Lương và chế độ của Phó Tổng giám đốc.
89	72/NQ-HĐQT/2022	12/09/2022	Ký kết Hợp đồng cho vay cá nhân – Trần Quốc Toàn
90	73/NQ-HĐQT/2022	14/10/2022	Thoái vốn Công ty TNHH Nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar
91	74NQ-HĐQT/2022	14/10/2022	Thay đổi người đại diện pháp luật- Công ty TNHH Nước giải khát thảo dược Ladophar
92	75/NQ-HĐQT/2022	31/10/2022	Điều chỉnh việc thanh lý tài sản
93	76/NQ-HĐQT/2022	01/12/2022	Thay đổi chủ tịch HĐQT
94	77/NQ-HĐQT/2022	01/12/2022	Tạm ngừng hoạt động chi nhánh Miền Bắc- Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)
95	78/NQ-HĐQT/2022	01/12/2022	Thông qua phương án sản xuất kinh doanh và vay vốn chính sách từ VICOSAP
96	17/QĐ-CT.HĐQT/2022	01/08/2022	Bổ nhiệm Tổng giám đốc
97	18/QĐ-CT.HĐQT/2022	09/09/2022	Bãi nhiệm Giám đốc Kênh thương mại điện tử



STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
98	19/QĐ-CT.HĐQT/2022	12/09/2022	Bổ nhiệm Giám đốc Kênh Xuất khẩu
99	20/QĐ-CT.HĐQT/2022	12/09/2022	Lương và chế độ đối với các chức danh do Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm
100	21/QĐ-CT.HĐQT/2022	03/10/2022	Ban hành chính sách phụ cấp- Hỗ trợ- Phúc lợi
101	22/QĐ-CT.HĐQT/2022	14/10/2022	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar
102	23/QĐ-CT.HĐQT/2022	19/10/2022	Ban hành chính sách lương hiệu quả kinh doanh
103	25/QĐ-CT.HĐQT/2022	01/11/2022	Điều chỉnh lương của Ông Nguyễn Ngọc Khuyến
104	26/QĐ-CT.HĐQT/2022	20/11/2022	Bổ nhiệm chức danh kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh- Giám đốc Kênh

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đóng vai trò tham mưu, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành một cách khách quan, công bằng và đảm bảo tránh các xung đột lợi ích xảy ra. Trong năm 2022, thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để đóng góp ý kiến, đề xuất định hướng phát triển, kế hoạch kinh doanh của công ty; đồng thời theo dõi hoạt động và lập báo cáo hàng tháng về hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập, kết quả giám sát Ban Tổng Giám đốc gửi các thành viên của Hội đồng quản trị theo Điều lệ của Công ty.



THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

Tính tại ngày 23/02/2023:

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng BKS	0	0,00%
2	Dương Thanh Bình	TV BKS	0	0,00%
3	Huỳnh Thị Kim Oanh	TV BKS	0	0,00%

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT



Bà Nguyễn Thị Kiều Liên - Trưởng Ban kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán, Kiểm toán và Phân tích tài chính
Quá trình công tác:

2008 - 2011: Kiểm toán viên Công ty TNHH kiểm toán APEC
 2011 - 2019: Kiểm toán viên Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
 2020 - nay: Financial Aid Officer tại Đại học Fullbright Việt Nam
 2021 - nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Louis Capital
 2022 - nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Dược Lâm Đồng

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Financial Aid Officer tại Đại học Fullbright Việt Nam
 Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Louis Capital

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



Ông Dương Thanh Bình - Thành viên Ban kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
Quá trình công tác:

03/2009 - 05/2019: Nơi công tác Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)
 05/2019 - 08/2020: Nơi công tác Ngân hàng Việt Nam Thương Tín (Vietbank)
 12/2020 - 12/2021: Nơi công tác Ngân hàng Việt Á (Vietabank)
 02/2022 - 09/2022: Nơi công tác Công ty cổ phần Louis Holdings
 05/2022 - nay: Thành viên Ban kiểm soát tại CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)
 11/2022 - nay: Nơi công tác Công ty cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Công tác tại Công ty Cổ phần Tập Đoàn Quốc Tế Năm Sao
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)



Bà Huỳnh Thị Kim Oanh - Thành viên Ban kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
Quá trình công tác:

- 08/2009 – 03/2013: Kế toán viên - Công ty Cổ phần Sametel
- 03/2013 – 04/2017: Kế toán Tổng hợp - Công ty Cổ phần Sametel
- 04/2017 – 06/2017: Phó Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Sametel
- 07/2017 – 12/2017: Phụ trách Phòng kế toán - Công ty Cổ phần Sametel
- 01/2018 - 03/2022: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Sametel
- 04/2022 – 06/2022: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần VKC Holdings
- 06/2022 - nay:
 - Thành viên BKS - Công ty Cổ phần Louis Holdings;
 - Thành viên BKS - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
 Thành viên BKS - Công ty Cổ phần Louis Holdings;
 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm 23/02/2023:
Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỎ NHIỆM/MIỄN NHIỆM
Miễn nhiệm trong năm			
1	Nguyễn Ái	Trưởng BKS	14/01/2022
2	Vũ Lê Cương	TV BKS	14/01/2022
3	Bùi Thị Thanh Hòa	TV BKS	14/01/2022
4	Hồ Đăng Dân	Trưởng BKS	19/08/2022
5	Nguyễn Bá Ngọc	TV BKS	06/05/2022
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng BKS	06/05/2022
2	Dương Thanh Bình	TV BKS	06/05/2022
3	Huỳnh Thị Kim Oanh	TV BKS	06/05/2022



BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP BKS THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Hồ Đăng Dân	Trưởng BKS	1/3	33,33%	Do từ nhiệm
2	Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng BKS	3/3	100%	-
3	Dương Thanh Bình	TV BKS	3/3	100%	-
4	Huỳnh Thị Kim Oanh	TV BKS	2/3	66,67%	Do bầu bổ sung

Ban kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp, nội dung cụ thể của các phiên họp cụ thể như sau:

STT	SỐ BIÊN BẢN HỌP	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/2022/BB-BKS	14/01/2022	Bầu ông Hồ Đăng Dân làm Trưởng Ban kiểm soát
2	04/2022/BB-BKS	16/07/2022	Phân công nhiệm vụ xem xét tình hình hoạt động 06 tháng đầu năm tại LDP
3	05/2022/BB-BKS	19/08/2022	Bầu bà Nguyễn Thị Kiều Liên làm Trưởng Ban kiểm soát





HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

Trong quá trình giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã tích cực triển khai các nội dung được ĐHCĐ giao phó và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua trong các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường. Các nội dung cuộc họp của HĐQT đều được thể hiện đầy đủ trong các biên bản, Nghị quyết HĐQT và giao cho TGD triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.
- TGD đã thực hiện các nhiệm vụ phù hợp theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT. TGD đã phân công, chỉ đạo các Phó TGD, Trưởng các Đơn vị trực thuộc trong Công ty triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và báo cáo kết quả thực hiện đến HĐQT.
- BKS đã tiến hành họp để đánh giá tổng quan tình hình kinh doanh 6 tháng đầu năm và Quý III năm 2022, về hoạt động quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý tài sản tại Công ty. Ngoài ra, Ban Kiểm soát thường xuyên được cập nhật thông tin từ HĐQT và Ban Điều hành để có kế hoạch thực hiện kiểm soát hoạt động Công ty phù hợp.
- Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS đã chủ động thực hiện các công tác sau đây:
- Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ đối với toàn bộ hoạt động của Công ty.
- Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và nêu ý kiến đóng góp đối với các vấn đề liên quan để HĐQT có thông tin quyết định.
- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ trong năm 2022 và việc thực thi các Nghị quyết của HĐQT.
- Hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính và các Báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty quý I, quý II, Quý III năm 2022.
- Đánh giá tổng quan tình hình kinh doanh 6 tháng đầu năm, Quý III 2022 về hoạt động quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra các ý kiến kiến nghị.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát có mối quan hệ độc lập với HĐQT và Ban Điều hành để thực hiện chức năng giám sát của mình. Tuy nhiên, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Điều hành để cập nhật thường xuyên hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và Ban Điều hành. Trong năm 2022, HĐQT đã cập nhật kịp thời cho Ban Kiểm soát việc thực hiện các NQ của Đại Hội đồng cổ đông thường niên và bất thường; Ban Điều hành cập nhật việc thực hiện các NQ của Hội đồng quản trị trong năm 2022 cho Ban Kiểm soát để nắm thông tin để xây dựng kế hoạch và thực hiện hoạt động kiểm soát phù hợp.

Hoạt động khác của Ban kiểm soát trong năm:

Ban Kiểm soát cũng xem xét và đánh giá tính phù hợp các tài liệu quản trị nội bộ hiện hành và khuyến nghị điều chỉnh/sửa đổi theo hướng ngắn gọn, hiệu quả và sát với thực tế. Đồng thời đề nghị Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện, xây dựng thêm các tài liệu quản trị nội bộ liên quan phục vụ cho hoạt động marketing, hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính để tăng hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

Đánh giá độc lập các nhân sự trong Ban Điều hành và khuyến nghị HĐQT tuyển dụng/đào tạo nhân sự đủ chuyên môn và có tâm, đặc biệt các nhân sự marketing và nhân sự phát triển mạng lưới kinh doanh để phát triển đầu ra cho Công ty.

Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát cũng khuyến nghị Ban Điều hành thường xuyên đánh giá nhà cung cấp để tối ưu hóa chi phí đầu vào cho Công ty.





GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Đơn vị tính: đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
Hội đồng quản trị				
1	Phạm Trung Kiên	CT HĐQT	49.193.548	-
2	Vũ Ngọc Long	TV HĐQT	129.413.000	-
3	Lê Thị Minh Thùy	TV HĐQT	44.193.548	-
4	Trần Thanh Sang	TV HĐQT độc lập	44.193.548	-
5	Hồ Đăng Dân	TV HĐQT	44.193.548	-
Ban kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng BKS	68.774.774	-
2	Dương Thanh Bình	TV BKS	39.194.000	-
3	Huỳnh Thị Kim Oanh	TV BKS	22.096.774	-
Ban điều hành				
1	Lê Thị Minh Thùy	TGD	688.221.541	-
2	Ngô Văn Trị	Phó TGD	835.363.356	19.405.238
3	Hà Ngọc Danh	Phó TGD	321.922.537	-

CÁC GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG, GIẢM
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
1	Công ty CP Louis Capital	Cổ đông lớn	1.300.000	10,23%	0	0	Bán
2	Công ty CP Louis Holdings	Cổ đông lớn	1.320.225	10,39%	6,480,725	51,20%	Mua

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với thành viên quản lý chủ chốt:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/ HĐQT THÔNG QUA	NỘI DUNG GIAO DỊCH
1	Hồ Đăng Dân - Thành viên HĐQT	1.400.000.000 39.276.712	-	Nghị quyết số 64/ NQ-HĐQT/2022 ngày 15/07/2022	Vay Lãi vay

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY
1	Công ty CP Louis Holdings	Công ty mẹ
2	Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar	Công ty con
3	Công ty TNHH Nước giải khát Thảo dược Ladophar	Công ty con
4	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar	Công ty con
5	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	Công ty cùng Công ty mẹ
6	Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	Công ty cùng Công ty mẹ và có cùng thành viên chủ chốt
7	Công ty Cổ phần Giao thông Long An	Công ty cùng Công ty mẹ và có cùng thành viên chủ chốt
8	Công ty Cổ phần Louis Capital	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
9	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
10	Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
11	Công ty Cổ phần Quản lý và khai thác Tài sản Louis AMC	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
12	Công ty TNHH Lương thực Agimex	Công ty con của CTCP Xuất nhập khẩu An Giang
13	Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	Công ty con của CTCP Xuất nhập khẩu An Giang
14	Công ty TNHH Angimex Furious	Công ty con của CTCP Xuất nhập khẩu An Giang
15	Công ty Cổ phần Sametel (Đến thời điểm lập BCTC Công ty này không còn là bên liên quan)	Công ty có cùng thành viên chủ chốt



GIÁO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÊN TỔ CHỨC	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHCĐ/ HĐQT THÔNG QUA	NỘI DUNG GIAO DỊCH
1	CTCP Louis Holdings	802.254.275	-	59/NQ-HĐQT/2022 ngày 07/6/2022	Chi phí dịch vụ mua ngoài
2	CTCP Xuất nhập khẩu Louis Rice	150.000.000	-	-	Mua hàng
3	CTCP Quản lý và Khai thác Tài sản Louis AMC	2.631.476.05	-	Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT/2022 ngày 30/3/2022	Thuê xe, máy móc, thiết bị
		-	22.996.481.614	Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT/2021 ngày 7/12/2021	Bán tài sản cố định
4	Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	1.056.428.750	-	-	Mua hàng
5	CTCP Xuất nhập khẩu An Giang	2.500.000.000	-	53/NQ-HĐQT/2022 ngày 24/5/2022	Cho vay
		49.863.014	-	-	Lãi cho vay
6	Công ty TNHH Lương thực Angimex	-	190.320.000	-	Mua hàng

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với Công ty con:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CÔNG TY CON	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHCĐ/ HĐQT THÔNG QUA	NỘI DUNG GIAO DỊCH
1	Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar	41.000.000.000	-	Số 46/NQ-HĐQT/2022 ngày 05/04/2022	Góp vốn
		40.800.000.000	-	-	Thoái vốn (*)
2	Công ty TNHH Nước giải khát Thảo dược Ladophar	18.000.000.000	-	Số 47/NQ-HĐQT/2022 ngày 12/04/2022	Góp vốn
3	Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar	1.000.000.000	-	Số 30/NQ-HĐQT/2022 ngày 11/03/2022	Góp vốn
		900.000.000	-	-	Thoái vốn (*)
		1.000.000.000	-	Số 56/NQ-HĐQT/2022 ngày 13/05/2022	Góp vốn
4	Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến Thực phẩm thảo dược Ladophar	1.000.000.000	-	Số 73/NQ-HĐQT/2022 ngày 14/10/2022	Thoái vốn
		2.440.477.000	-	Số 54/NQ-HĐQT/2022 ngày 13/05/2022	Mua hàng
		19.500.000	-	-	Bán hàng
		100.000.000	-	Số 55/NQ-HĐQT/2022 ngày 13/05/2022	Lợi nhuận được chia

(*) Trả lại phần vốn góp chưa sử dụng





GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (Tiếp theo)

Giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác:

Đơn vị tính: Đồng

STT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/ HĐQT THÔNG QUA
1	CTCP Louis Holdings	78.848.446	277.299.039	-
2	CTCP Xuất nhập khẩu Louis Rice	280.271.491	-	-
3	Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	-	112.794.615	-
4	Công ty TNHH MTV Louis Rice Đồng Tháp	-	63.847.385	-
5	CTCP Louis Capital	31.199.904	42.414.067	-
6	CTCP Xuất nhập khẩu An Giang	13.300.930	821.028.236	-
7	Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	51.131.531	-	Nghị quyết số 57/ NQ-HĐQT/2022 ngày 24/5/2022
8	Công ty TNHH Lương Thực Angimex	-	169.250.820	-
9	Công ty TNHH Angimex Furious	-	769.969.741	-
10	CTCP Sametel	-	392.558.933	-
11	CTCP Giao thông Long An	-	64.841.389	-

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Các công tác quản trị của Công ty được đảm bảo theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ với mục tiêu đảm bảo các hoạt động của Công ty có thể diễn ra một cách thuận lợi và đáp ứng được lợi ích của cổ đông Công ty, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc giám sát hoạt động một cách tốt nhất và tăng cường năng lực quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành.





06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được
kiểm toán

Số: 1.0375/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2023, từ trang 07 đến trang 44, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 05 tháng 3 năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Minh Trí

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0089-2023-008-1

Người được ủy quyền

Phan Vũ Công Bá

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0197-2023-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		158.992.694.805	144.282.833.192
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	16.618.556.035	65.158.556.319
1. Tiền	111		9.618.556.035	12.158.556.319
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.000.000.000	53.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1.788.388.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2	6.277.180.000	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2	(4.488.792.000)	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		83.222.767.649	24.264.728.202
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	24.071.264.622	26.174.667.201
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	51.458.417.828	545.849.568
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	8.000.333.300	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6a	2.348.715.759	432.720.998
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(2.655.963.860)	(2.888.509.565)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		55.952.367.970	54.574.820.287
1. Hàng tồn kho	141	V.8	55.952.367.970	54.574.820.287
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.410.615.151	284.728.384
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	957.036.934	284.728.384
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.16	453.578.217	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		69.398.399.791	71.638.156.293
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		215.000.000	1.076.331.565
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.6b	215.000.000	1.076.331.565
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		55.543.767.143	61.458.124.990
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	55.051.848.248	60.717.918.763
- Nguyên giá	222		129.962.463.104	128.145.325.977
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(74.910.614.856)	(67.427.407.214)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	491.918.895	740.206.227
- Nguyên giá	228		2.304.153.777	2.304.153.777
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.812.234.882)	(1.563.947.550)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	2.479.293.255	2.588.496.670
- Nguyên giá	231		3.821.604.177	4.413.401.720
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.342.310.922)	(1.824.905.050)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		690.200.000	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	690.200.000	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		10.470.139.393	6.515.203.068
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	10.470.139.393	6.515.203.068
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.14	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		228.391.094.596	215.920.989.485

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C- NỢ PHẢI TRẢ	300		115.920.681.289	62.541.255.123
I. Nợ ngắn hạn	310		113.609.306.303	58.482.873.885
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	31.835.445.078	13.964.016.929
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	1.772.121.846	465.495.809
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	1.062.685.569	7.209.456.801
4. Phải trả người lao động	314	V.18	3.575.502.581	817.661.500
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	1.733.457.014	2.504.061.154
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.20	60.000.000	72.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.21a	1.365.768.240	3.467.188.457
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.22a	70.297.703.280	29.959.897.152
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.23	1.906.622.695	23.096.083
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		2.311.374.986	4.058.381.238
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.21b	1.719.730.000	1.719.730.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.22b	591.644.986	2.338.651.238
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		112.470.413.307	153.379.734.362
I. Vốn chủ sở hữu	410		112.470.413.307	153.379.734.362
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.24	127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.24	(320.000)	(320.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.24	24.348.384.362	14.079.988.006
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.24	(38.909.321.055)	12.268.396.356
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	12.268.396.356
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		(38.909.321.055)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		228.391.094.596	215.920.989.485



Trương Thị Ngọc Hiền
Người lập/Kế toán trưởng



Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Lê Thị Minh Thùy
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	188.030.359.277	162.250.417.952
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	615.654.834	348.045.054
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		187.414.704.443	161.902.372.898
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	149.895.220.872	140.677.531.841
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.519.483.571	21.224.841.057
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	2.843.446.142	31.614.569.902
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	16.442.141.771	3.187.485.097
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.544.242.437	2.210.166.219
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	39.721.997.220	30.454.010.593
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	23.111.476.111	10.559.185.239
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(38.912.685.389)	8.638.730.030
12. Thu nhập khác	31	VI.8	378.746.389	32.120.637.526
13. Chi phí khác	32	VI.9	331.695.456	38.626.650
14. Lợi nhuận khác	40		47.050.933	32.082.010.876
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(38.865.634.456)	40.720.740.906
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	43.686.599	2.850.486.729
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(38.909.321.055)	37.870.254.177
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(38.909.321.055)	37.870.254.177
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(3.063)	2.824
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	(3.063)	2.824

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Lê Thị Minh Thùy
Tổng Giám đốc**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(38.865.634.456)	40.720.740.906
2. Điều chỉnh cho các khoản:		V.10; V.11;		
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.12	8.900.138.536	11.741.786.856
- Các khoản dự phòng	03	V.2; V.7	4.256.246.295	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, VI.8	(1.400.441.441)	(32.236.933.104)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	7.544.242.437	2.210.166.219
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(19.565.448.629)	22.435.760.877
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(50.317.407.094)	12.793.656.918
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(1.377.547.683)	21.578.542.073
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		15.267.096.139	(24.596.920.985)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(4.627.244.875)	(110.662.994)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2	(6.277.180.000)	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.19, VI.5	(6.608.183.768)	(2.105.010.386)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.17	(3.341.741.729)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.23	(116.473.388)	(918.200.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(76.964.131.027)	29.077.165.503
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10; V.13	(3.566.777.274)	(7.685.303.411)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.10; VI.8	129.683.547	41.370.779.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.5	(17.800.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.5	9.799.666.700	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.4	1.270.757.894	230.029.867
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.166.669.133)	33.915.505.456

Trương Thị Ngọc Hiền
Người lập/Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.22	210.559.261.738	77.270.752.270
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.22	(171.968.461.862)	(94.267.741.324)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		38.590.799.876	(16.996.989.054)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(48.540.000.284)	45.995.681.905
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	65.158.556.319	19.162.874.414
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	16.618.556.035	65.158.556.319



Trương Thị Ngọc Hiền
Người lập/Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2023



Lê Thị Minh Thùy
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là “Công ty” hay “Công ty mẹ”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất đông dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Tập đoàn trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính hợp nhất

Doanh thu bán hàng năm nay tăng, tuy nhiên các khoản lỗ kinh doanh chứng khoán, chi phí lãi vay trái phiếu và chi phí hoạt động tăng so với năm trước là nguyên nhân chính làm cho kết quả kinh doanh của Tập đoàn bị lỗ.

6. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 03 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Toàn bộ các công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

6a. Thông tin về tái cấu trúc Tập đoàn**Thành lập công ty con**

Trong năm, Công ty đã tham gia góp vốn thành lập 04 công ty con với tỷ lệ góp vốn là 100% vốn điều lệ. Mục đích của việc tham gia góp vốn vào các công ty là mở rộng hoạt động kinh doanh.

Thoái đầu tư và mất quyền kiểm soát

Ngày 14 tháng 10 năm 2022, Tập đoàn đã thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến Thực phẩm thảo dược Ladophar để thực hiện giải thể công ty con theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 73/NQ-HĐQT/2022 ngày 14 tháng 10 năm 2022.

Tài sản công ty con tại ngày thoái vốn chỉ có tiền mặt và tiền gửi ngân hàng với số tiền lần lượt là 743.000 VND và 28.436.434 VND. Trong thời gian thực hiện giải thể các khoản tiền mặt và tiền gửi ngân hàng vẫn thể hiện trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Tập đoàn.

Không phát sinh lãi/(lỗ) liên quan đến thoái vốn công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6b. Danh sách các Công ty con được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	100%	-	100%	-
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	100%	-	100%	-
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	100%	-	100%	-

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm nay so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn có 246 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (số đầu năm là 215 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lãi hoặc lỗ trong kết quả kinh doanh và tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày ở khoản mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất (thuộc phần vốn chủ sở hữu). Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Tập đoàn và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính (chỉ có tiền gửi ngân hàng) được xác định theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Tập đoàn có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Cổ tức của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Cổ tức của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Cổ phiếu hoán đổi được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày trao đổi. Giá trị hợp lý của cổ phiếu được xác định như sau:

- Đối với cổ phiếu của công ty niêm yết, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa niêm yết trên thị trường chứng khoán tại ngày trao đổi. Trường hợp tại ngày trao đổi thị trường chứng khoán không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh niêm yết trên thị trường chứng khoán được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp giá thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí bảo trì, sửa chữa và tiền thuê đất. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Tập đoàn đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (48 năm).

9. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

10. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 30
Máy móc và thiết bị	04 - 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 08

11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,....

Quyền sử dụng đất của Tập đoàn được khấu hao như sau:

- Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.
- Nhận chuyển nhượng hợp pháp: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 - 06 năm.

12. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, của Tập đoàn hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Bất động sản đầu tư chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ suy giảm giá trị. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Khi bắt động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Quyền sử dụng đất	42
Nhà	25

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

14. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Tập đoàn không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Phần chênh lệch cao hơn của giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và nợ tiềm tàng được ghi nhận tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con vượt quá giá phí hợp nhất kinh doanh thì phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của các cổ đông không kiểm soát trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng được ghi nhận.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

16. Trái phiếu thường

Trái phiếu thường là trái phiếu không có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu.

Giá trị ghi sổ của trái phiếu thường được phản ánh trên cơ sở thuần bằng trị giá trái phiếu theo mệnh giá trừ chiết khấu trái phiếu cộng phụ trội trái phiếu.

Tập đoàn theo dõi chiết khấu và phụ trội cho từng loại trái phiếu thường phát hành và tình hình phân bổ từng khoản chiết khấu, phụ trội khi xác định chi phí đi vay tính vào chi phí hoặc vốn hóa theo từng kỳ, cụ thể:

- Chiết khấu trái phiếu được phân bổ dần để tính vào chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.
- Phụ trội trái phiếu được phân bổ dần để giảm trừ chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.

Việc phân bổ khoản chiết khấu hoặc phụ trội có thể sử dụng phương pháp lãi suất thực tế hoặc phương pháp đường thẳng:

- Theo phương pháp lãi suất thực tế: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ vào mỗi kỳ được tính bằng chênh lệch giữa chi phí lãi vay phải trả cho mỗi kỳ trả lãi (được tính bằng giá trị ghi sổ đầu kỳ của trái phiếu nhân với tỷ lệ lãi thực tế trên thị trường) với số tiền phải trả từng kỳ.
- Theo phương pháp đường thẳng: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ đều trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

Chi phí phát hành trái phiếu được phân bổ dần phù hợp với kỳ hạn trái phiếu theo phương pháp đường thẳng hoặc phương pháp lãi suất thực tế và ghi nhận vào chi phí tài chính hoặc vốn hóa.

17. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông của Công ty mẹ.

Cổ phiếu quỹ

Khí mua lại cổ phiếu do Công ty mẹ phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

18. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

19. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tập đoàn đã không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

20. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu chỉ có hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm nay.
- Nếu hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm sau.

21. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

22. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

23. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

24. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

25. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	190.852.000	39.619.000
Tiền gửi ngân hàng	9.427.704.035	12.118.937.319
Các khoản tương đương tiền (<i>Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng</i>)	7.000.000.000	53.000.000.000
Cộng	<u>16.618.556.035</u>	<u>65.158.556.319</u>

2. Chứng khoán kinh doanh

	<u>Số cuối năm</u>			<u>Số đầu năm</u>		
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	6.101.680.000	1.756.888.000	(4.344.792.000)	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư	175.500.000	31.500.000	(144.000.000)	-	-	-
Cộng	<u>6.277.180.000</u>	<u>1.788.388.000</u>	<u>(4.488.792.000)</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>-</u>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-	-
Trích lập dự phòng	4.488.792.000	-
Số cuối năm	<u>4.488.792.000</u>	<u>-</u>

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<u>203.470.833</u>	<u>8.316.079.506</u>
Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác tài sản Louis AMC	169.774.936	6.796.129.775
Công ty Cổ phần Louis Holdings	-	301.949.853
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	-	121.012.345
Công ty TNHH MTV Louis Rice Đồng Tháp	-	68.077.572
Công ty Cổ phần Louis Capital	33.695.897	46.156.588
Chi nhánh Miền Bắc Công ty Cổ phần Louis Holdings	-	24.999.997
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	-	887.417.554
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	-	70.335.822
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<u>23.867.793.789</u>	<u>17.858.587.695</u>
Bệnh viện Đa Khoa Lâm Đồng	3.827.328.118	2.649.943.527
Bệnh viện II Lâm Đồng	1.357.065.574	1.355.225.092
Công ty TNHH In Di Co	3.000.337.320	3.750.337.320
Trung tâm Y tế Di Linh	1.714.744.817	402.876.302
Công ty TNHH Rohto-Mentholatum Việt Nam	1.818.663.396	358.846.400
Các khách hàng khác	12.149.654.564	9.341.359.054
Cộng	<u>24.071.264.622</u>	<u>26.174.667.201</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư	51.200.000.000	-
Công ty Cổ phần Thực phẩm Econuti	-	302.412.000
Công ty TNHH Thực phẩm Dinh dưỡng Miền Nam (SNFOOD)	256.492.870	-
Các nhà cung cấp khác	1.924.958	243.437.568
Cộng	51.458.417.828	545.849.568

5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Cho Ông Lê Minh Đức vay với lãi suất 12%/năm, số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 8.000.333.300 VND (số đầu năm là 0 VND).

6. Phải thu khác**6a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ông Lê Minh Đức – Lãi cho vay	861.056.327	-	-	-
Thuế GTGT đầu vào chưa kê khai	618.953.293	-	107.308.467	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	765.791.565	-	225.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	102.914.574	-	100.412.531	-
Cộng	2.348.715.759	-	432.720.998	-

6b. Phải thu dài hạn khác

Các khoản ký cược, ký quỹ dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 215.000.000 VND (số đầu năm là 1.076.331.565 VND).

7. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH In Di Co	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	2.381.903	1.190.952	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	3.097.666.349	1.128.837.447
	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	2.997.955.417	899.386.625	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	652.670.971	195.801.291
	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	-	-	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	563.261.441	143.809.153
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc Tế PDS	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	625.202.434	162.391.451	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	61.940.993	18.582.298
	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	16.090.871	8.045.436		-	-
Nhà thuốc Hoàng Kim Tuyền	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	38.600.135	11.580.041		-	-
Hộ Kinh Doanh Cá Thể Nguyễn Thị Mỹ Hòa	Từ 03 năm trở lên	58.327.604	-		-	-
Công ty Cổ phần Dược và Vật tư Y tế Bình Thuận		3.738.558.364	1.082.594.504		4.375.539.754	1.487.030.189
Cộng						

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm nay
Số đầu năm	2.888.509.565	2.888.509.565
Trích lập (hoàn nhập) dự phòng bổ sung	(232.545.705)	-
Số cuối năm	2.655.963.860	2.888.509.565

8. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	33.245.636	-	57.991.339	-
Nguyên liệu, vật liệu	11.900.216.835	-	10.530.785.946	-
Công cụ, dụng cụ	326.931.014	-	442.018.103	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.209.402.491	-	1.790.118.823	-
Thành phẩm	29.531.873.971	-	30.364.395.144	-
Hàng hóa	11.950.698.023	-	11.389.510.932	-
Cộng	55.952.367.970	-	54.574.820.287	-

9. Chi phí trả trước**9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	60.135.032	21.987.607
Chi phí sửa chữa	129.762.267	39.354.700
Chi phí quảng cáo, tài trợ	162.510.000	-
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	604.629.635	223.386.077
Cộng	957.036.934	284.728.384

9b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	1.086.169.387	454.426.566
Tiền thuê đất	2.207.791.930	2.303.782.882
Chi phí thuê trả trước	2.094.302.866	2.200.500.590
Chi phí đầu tư ban đầu nhà máy Phú Hội	369.090.916	499.358.284
Chi phí bảo trì và sửa chữa	3.119.655.089	442.750.102
Các chi phí trả trước dài hạn khác	1.593.129.205	614.384.644
Cộng	10.470.139.393	6.515.203.068

Tiền thuê đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.207.791.930 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.22).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**10. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	61.718.859.384	55.329.335.701	10.568.674.210	528.456.682	128.145.325.977
Mua trong năm	1.246.659.689	1.440.617.085	-	189.300.500	2.876.577.274
Thanh lý, nhượng bán	-	(946.566.147)	(112.874.000)	-	(1.059.440.147)
Số cuối năm	62.965.519.073	55.823.386.639	10.455.800.210	717.757.182	129.962.463.104
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	9.985.273.484	11.238.579.297	6.862.358.393	206.818.500	28.293.029.674
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	29.936.174.683	29.181.500.003	7.898.351.413	411.381.115	67.427.407.214
Khấu hao trong năm	3.299.050.374	4.569.191.711	592.373.022	82.032.682	8.542.647.789
Thanh lý, nhượng bán	-	(946.566.147)	(112.874.000)	-	(1.059.440.147)
Số cuối năm	33.235.225.057	32.804.125.567	8.377.850.435	493.413.797	74.910.614.856
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	31.782.684.701	26.147.835.698	2.670.322.797	117.075.567	60.717.918.763
Số cuối năm	29.730.294.016	23.019.261.072	2.077.949.775	224.343.385	55.051.848.248
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.992.027.699 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.22).

11. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	163.783.777	2.140.370.000	2.304.153.777
Số cuối năm	163.783.777	2.140.370.000	2.304.153.777
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	153.763.777	824.100.000	977.863.777
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	153.763.777	1.410.183.773	1.563.947.550
Khấu hao trong năm	-	248.287.332	248.287.332
Số cuối năm	153.763.777	1.658.471.105	1.812.234.882
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	10.020.000	730.186.227	740.206.227
Số cuối năm	10.020.000	481.898.895	491.918.895
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

Quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 10.020.000 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.22).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**12. Bất động sản đầu tư**

	Quyền sử dụng đất	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	2.696.695.000	1.716.706.720	4.413.401.720
Thanh lý, nhượng bán	-	(591.797.543)	(591.797.543)
Số cuối năm	2.696.695.000	1.124.909.177	3.821.604.177
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê	-	-	-
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	513.595.043	1.311.310.007	1.824.905.050
Khấu hao trong năm	64.207.020	44.996.395	109.203.415
Thanh lý, nhượng bán	-	(591.797.543)	(591.797.543)
Số cuối năm	577.802.063	764.508.859	1.342.310.922
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	2.183.099.957	405.396.713	2.588.496.670
Số cuối năm	2.118.892.937	360.400.318	2.479.293.255

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 "Bất động sản đầu tư", giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính cần phải được trình bày. Tuy nhiên, Tập đoàn hiện chưa xác định được giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư do chưa có điều kiện để thực hiện. Dựa vào tình hình cho thuê thực tế và giá trị thị trường, Ban Tổng Giám Đốc Công ty mẹ tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách tại ngày kết thúc năm tài chính.

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng đất	2.696.695.000	577.802.063	2.118.892.937
Nhà	1.124.909.177	764.508.859	360.400.318
Cộng	3.821.604.177	1.342.310.922	2.479.293.255

Toàn bộ bất động sản đầu tư có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.479.293.255 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.22).

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	-	1.623.515.045	(933.315.045)	690.200.000
Xây dựng cơ bản dở dang	-	1.943.262.229	(1.943.262.229)	-
<i>Công trình Phòng Lap</i>				
Cộng	-	3.566.777.274	(2.876.577.274)	690.200.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

14. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**14a. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận**

Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho những khoản sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay ⁽ⁱ⁾	10.094.328.151	3.890.053.934
Lỗ tính thuế ⁽ⁱⁱ⁾	33.600.426.082	3.727.730.721
Cộng	43.694.754.233	7.617.784.655

⁽ⁱ⁾ Theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ, từ kỳ tính thuế năm 2019 trở đi, phần chi phí lãi vay không được trừ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận do ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những khoản chi phí lãi vay được chuyển này.

⁽ⁱⁱ⁾ Chi tiết lỗ tính thuế chưa ghi nhận như sau:

Năm 2020 (*)	3.727.730.721
Năm 2022	29.872.695.361
Cộng	33.600.426.082

(*) Theo số liệu của Biên bản kiểm tra ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Đoàn kiểm tra Cục thuế Tỉnh Lâm Đồng.

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ và chênh lệch tạm thời có thể được khấu trừ không bị giới hạn về thời gian. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

15. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	862.500.000	209.352.000
Công ty TNHH Lương thực Angimex	-	209.352.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	700.000.000	-
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	162.500.000	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	30.972.945.078	13.754.664.929
Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại Bình Thuận	2.711.512.363	1.999.255.151
Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Nha Trang	2.926.867.600	-
Các nhà cung cấp khác	25.334.565.115	11.755.409.778
Cộng	31.835.445.078	13.964.016.929

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ	1.150.000.000	-
Các khách hàng khác	622.121.846	465.495.809
Cộng	1.772.121.846	465.495.809

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	4.185.285.769	-	3.570.983.484	(6.920.591.821)	835.677.432	-
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	11.076.156	(11.076.156)	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	2.850.486.729	-	43.676.783	(3.341.741.729)	-	447.578.217
Thuế thu nhập cá nhân	173.684.303	-	1.553.421.473	(1.500.097.639)	227.008.137	-
Tiền thuê đất	-	-	29.684.895	(29.684.895)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	2.372.858.406	(2.372.858.406)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	25.695.194	(31.695.194)	-	6.000.000
Cộng	7.209.456.801	-	7.607.396.391	(14.207.745.840)	1.062.685.569	453.578.217

(*) Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp phát sinh bao gồm điều chỉnh theo số thuế phải nộp cuối năm 2020 theo Biên bản kiểm tra ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Đoàn kiểm tra Cục thuế Tỉnh Lâm Đồng, chi tiết như sau:

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm	43.686.599
Thuế thu nhập doanh nghiệp điều chỉnh	(9.816)
Cộng	43.676.783

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Các hàng hóa có số đăng ký thuế	5%
- Các hàng hóa khác được miễn giảm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ (từ ngày 01/02/2022 đến ngày 31/12/2022)	8%
- Các hàng hóa, dịch vụ không được miễn giảm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.	10%

Thuế nhập khẩu

Tập đoàn kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

18. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả tại ngày kết thúc năm tài chính là 3.575.502.581 VND (số đầu năm là 817.661.500 VND).

19. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	18.630.137	-
Ông Hồ Đăng Dân – Chi phí lãi vay phải trả	18.630.137	-
Phải trả các nhà cung cấp khác	1.714.826.877	2.504.061.154
Chi phí lãi trái phiếu	1.002.456.984	-
Chi phí lãi vay ngân hàng	20.127.381	105.155.833
Chi phí thù lao Hội đồng quản trị	117.770.000	-
Chi phí bán hàng	302.972.512	190.791.871
Chi phí lương hiệu quả	-	1.826.316.177
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	271.500.000	381.797.273
Cộng	1.733.457.014	2.504.061.154

20. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Doanh thu cho thuê mặt bằng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 60.000.000 VND (số đầu năm là 72.000.000 VND).

21. Phải trả khác**21a. Phải trả ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng chuyển nhượng quyền sử dụng đất	-	2.241.251.252
Kinh phí công đoàn	84.872.000	65.940.000
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	-	326.495.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	89.663.784	89.663.784
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.191.232.456	743.838.421
Cộng	1.365.768.240	3.467.188.457

21b. Phải trả dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhận ký quỹ, ký cược	496.500.000	496.500.000
Các khoản phải trả dài hạn khác	1.223.230.000	1.223.230.000
Cộng	1.719.730.000	1.719.730.000

21c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Vay và nợ thuê tài chính**22a. Vay ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay phải trả bên liên quan	500.000.000	-
Vay Ông Hồ Đăng Dân lãi suất 8%	500.000.000	-
Vay phải trả các tổ chức và cá nhân khác	69.797.703.280	29.959.897.152
Vay ngắn hạn ngân hàng	36.830.697.028	27.371.585.850
Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang ⁽ⁱ⁾	36.830.697.028	-
Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng	-	27.371.585.850
Trái phiếu thường ngắn hạn ⁽ⁱⁱ⁾	31.220.000.000	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.22b)	1.747.006.252	2.588.311.302
Cộng	70.297.703.280	29.959.897.152

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang số 01/2022/590445/HĐTD để bổ sung vốn lưu động với lãi suất theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp Quyền sử dụng đất, với tổng giá trị tài sản thế chấp là 70.198.800.000 VND và một số tài sản cố định khác (xem thuyết minh số V.9, V.10, V.11 và V.12).

⁽ⁱⁱ⁾ Ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty mẹ số 50/NQ-HĐQT/LDP-2022, Tập đoàn công bố phát hành trái phiếu riêng lẻ, không có quyền chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm bằng tài sản kỳ hạn 12 tháng, mệnh giá 100.000 VND, lãi suất 12%/năm được phát hành cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phép mua trái phiếu theo quy định của pháp luật Việt Nam để bổ sung vốn để thực hiện hợp tác đầu tư xây dựng nhà máy nước giải khát và bổ sung vốn cho các hoạt động khác. Tổng giá trị phát hành tối đa là 300.000.000.000 VND.

Đến ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty mẹ số 62/NQ-HĐQT/2022, Hội đồng quản trị đã thông qua việc đóng gói trái phiếu LDPH2223001 phát hành ngày 18 tháng 4 năm 2022, thỏa thuận với trái chủ, tiến hành tất toán toàn bộ khoản nợ trái phiếu, chủ động sử dụng các nguồn vốn để chi trả theo cam kết với nhà đầu tư.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, Tập đoàn đã phát hành Công văn số 360/CV-LDP/2022 về việc thông báo phương án thanh toán cho nhà đầu tư. Theo Công văn này, Tập đoàn sẽ tiến hành thủ tục mua lại trái phiếu trước hạn trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát hành thông báo hủy phát hành trái phiếu LDPH2223001. Tập đoàn cam kết thanh toán thực hiện các nghĩa vụ gốc, lãi đối với trái chủ đến thời điểm mua lại trái phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	27.371.585.850	93.451.261.738	-	(83.992.150.560)	36.830.697.028
Vay ngắn hạn cá nhân	-	1.400.000.000	-	(900.000.000)	500.000.000
Trái phiếu thường ngắn hạn	-	115.708.000.000	-	(84.488.000.000)	31.220.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	2.588.311.302	-	1.747.006.252	(2.588.311.302)	1.747.006.252
Cộng	29.959.897.152	210.559.261.738	1.747.006.252	(171.968.461.862)	70.297.703.280

22b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng để mua sắm máy móc, thiết bị cho Nhà máy Phú Hội với lãi suất 9,5% – 10%/năm, thời hạn vay 05 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp máy móc thiết bị tại Nhà máy Phú Hội (xem thuyết minh số V.10).

Tập đoàn có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn trong năm như sau

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.747.006.252	2.588.311.302
Trên 01 năm đến 05 năm	591.644.986	2.338.651.238
Trên 05 năm	-	-
Cộng	2.338.651.238	4.926.962.540

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm nay
Số đầu năm	2.338.651.238	5.072.450.040
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(1.747.006.252)	(2.733.798.802)
Số cuối năm	591.644.986	2.338.651.238

22c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán trừ khoản trái phiếu thường ngắn hạn mà Tập đoàn đã công bố mua lại trước hạn (do hủy phát hành) trong vòng 40 ngày kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

23. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm nay
Số đầu năm	23.096.083	41.296.083
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	2.000.000.000	-
Chi quỹ	(116.473.388)	(18.200.000)
Số cuối năm	1.906.622.695	23.096.083

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**24. Vốn chủ sở hữu****24a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	127.031.670.000	(320.000)	14.079.988.006	(25.601.857.821)	115.509.480.185
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	37.870.254.177	37.870.254.177
Số dư cuối năm nay	127.031.670.000	(320.000)	14.079.988.006	12.268.396.356	153.379.734.362
Số dư đầu năm nay	127.031.670.000	(320.000)	14.079.988.006	12.268.396.356	153.379.734.362
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	(38.909.321.055)	(38.909.321.055)
Trích các quỹ trong năm nay	-	-	10.268.396.356	(12.268.396.356)	(2.000.000.000)
Số dư cuối năm nay	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(38.909.321.055)	112.470.413.307

24b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Căn cứ danh sách chốt cổ đông tại ngày 23 tháng 02 năm 2023:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Louis Holding	64.807.250.000	13.202.250.000
Công ty Cổ phần Louis Capital	-	13.000.000.000
Bà Nguyễn Minh Nguyệt	-	6.425.000.000
Các cổ đông khác	62.224.100.000	94.404.100.000
Cộng	127.031.350.000	127.031.350.000

24c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.703.167	12.703.167
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	32	32
- Cổ phiếu phổ thông	32	32
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

24d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty mẹ đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 04/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 06 tháng 5 năm 2022 như sau:

	VND
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	: 10.268.396.356
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 2.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**25. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất****25a. Tài sản thuê ngoài**

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang (Hợp đồng thuê đất của Nhà nước) theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.477.763.876	2.256.345.117
Trên 01 năm đến 05 năm	7.388.819.380	8.410.230.583
Trên 05 năm	15.280.192.187	2.415.419.845
Cộng	24.146.775.443	13.081.995.545

25b. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 177,42 USD (số đầu năm là 554,95 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	88.090.977.480	87.655.976.661
Doanh thu bán thành phẩm	97.556.418.681	72.662.817.793
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.382.963.116	1.931.623.498
Cộng	188.030.359.277	162.250.417.952

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings	78.848.446	277.299.039
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	280.271.491	-
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	-	112.794.615
Công ty TNHH MTV Louis Rice Đồng Tháp	-	63.847.385
Công ty Cổ phần Louis Capital	31.199.904	42.414.067
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	13.300.930	821.028.236
Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	51.131.531	-
Công ty TNHH Lương Thực Angimex	-	169.250.820
Công ty TNHH Angimex Furious	-	769.969.741
Công ty Cổ phần Sametel	-	392.558.933
Công ty Cổ phần Giao Thông Long An	-	64.841.389

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Khoản hàng bán bị trả lại trong năm này là 615.654.834 VND (năm trước là 348.045.054 VND).

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	81.484.170.018	80.528.594.807
Giá vốn của thành phẩm đã bán	68.301.847.439	59.964.089.424
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	109.203.415	184.847.610
Cộng	149.895.220.872	140.677.531.841

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	309.073.623	230.029.867
Chiết khấu thanh toán	186.994.453	38.589.535
Lãi kinh doanh chứng khoán	1.383.327.439	31.345.950.500
Lãi cho vay	961.684.271	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	2.366.356	-
Cộng	2.843.446.142	31.614.569.902

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	2.550.711.210	2.210.166.219
Chiết khấu thanh toán	605.300.371	977.252.203
Chi phí liên quan đến hoạt động chứng khoán	8.292.598.963	66.675
Lãi trái phiếu	4.993.531.227	-
Cộng	16.442.141.771	3.187.485.097

6. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	17.949.924.242	17.461.544.022
Chi phí vật liệu, bao bì	246.450.451	242.966.920
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	170.895.395	194.367.556
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.009.154.028	1.020.669.171
Hàng biếu tặng	1.874.068.146	1.489.684.070
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.973.681.622	4.009.486.534
Các chi phí khác	6.497.823.336	6.035.292.320
Cộng	39.721.997.220	30.454.010.593

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	8.942.173.472	5.760.365.861
Chi phí vật liệu quản lý	14.632.476	5.257.575
Chi phí đồ dùng văn phòng	42.882.970	70.768.408
Chi phí khấu hao tài sản cố định	637.310.343	711.210.751
Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	(232.545.705)	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.526.451.743	2.022.377.702
Các chi phí khác	6.180.570.812	1.989.204.942
Cộng	23.111.476.111	10.559.185.239

8. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, bất động sản	129.683.547	31.934.286.066
Tiền bồi thường, tiền thưởng	156.647.501	23.854.000
Thu nhập khác	92.415.341	162.497.460
Cộng	378.746.389	32.120.637.526

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**9. Chi phí khác**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí do hủy Hợp đồng thuê nhà 44 Hồ Hảo Hớn	210.000.000	-
Chi phí phạt thuế, hành chính	102.697.926	-
Chi phí khác	18.997.530	38.626.650
Cộng	331.695.456	38.626.650

10. Lãi trên cổ phiếu**10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(38.909.321.055)	37.870.254.177
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(2.000.000.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(38.909.321.055)	35.870.254.177
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	12.703.135	12.703.135
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(3.063)	2.824

10b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.981 VND xuống còn 2.824 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	76.152.237.072	40.783.266.914
Chi phí nhân công	43.424.147.549	37.145.883.256
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.900.138.536	11.741.786.856
Chi phí dịch vụ mua ngoài	28.339.692.722	14.643.713.511
Chi phí khác	15.592.301.697	5.845.228.984
Cộng	172.408.517.576	110.159.879.521

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ và chỉ phát sinh giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Ông Hồ Đăng Dân – Thành viên Hội đồng quản trị		
Đi vay	1.400.000.000	-
Lãi vay	39.276.712	-

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.19 và V.22a.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

	Năm nay	Năm trước
Chức danh		
Phạm Trung Kiên	49.193.548	-
Vũ Ngọc Long	129.413.000	-
Hồ Đăng Dân	44.193.548	-
Lê Thị Minh Thùy	44.193.548	-
Trần Thanh Sang	44.193.548	-
Các thành viên HĐQT đã miễn nhiệm	222.121.806	288.000.000
Nguyễn Thị Kiều Liên	68.774.774	-
Dương Thanh Bình	39.194.000	-
Huỳnh Thị Kim Oanh	22.096.774	-
Các thành viên Ban kiểm soát đã miễn nhiệm	60.587.452	105.600.000
Lê Thị Minh Thùy	688.221.541	-
Ngô Văn Trị	835.363.356	19.405.238
Hà Ngọc Danh	321.922.537	-
Ban Tổng Giám đốc BTGD và đã miễn nhiệm	1.582.847.069	343.040.206
Cộng	4.152.316.501	756.045.444

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Louis Holdings	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	Công ty cùng công ty mẹ và có cùng thành viên chủ chốt
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	Công ty cùng công ty mẹ và có cùng thành viên chủ chốt
Công ty Cổ phần Louis Capital	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty Cổ phần Sametel (đến thời điểm lập Báo cáo tài chính Công ty này không còn là bên liên quan)	Công ty có cùng thành viên chủ chốt

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác Tài sản Louis AMC	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty TNHH Lương Thực Angimex	Công ty con của công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	Công ty con của công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
Công ty TNHH Angimex Furious	Công ty con của công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b. Các giao dịch khác phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings Chi phí dịch vụ mua ngoài	802.254.275	-
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice Mua hàng	150.000.000	-
Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác Tài sản Louis AMC Thuê xe, máy móc, thiết bị Bán tài sản cố định	2.631.476.050	22.996.481.614
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex Mua hàng	1.056.428.750	-
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang Cho vay Lãi cho vay	2.500.000.000 49.863.014	- -
Công ty TNHH Lương thực Angimex Mua hàng	-	190.320.000

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3 và V.15.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**2. Thông tin về bộ phận**

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Tập đoàn.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế.
- Lĩnh vực kinh doanh sản xuất: sản xuất thuốc, dược liệu.
- Lĩnh vực khác: dịch vụ cho thuê mặt bằng.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.



Trương Thị Ngọc Hiền
Người lập/ Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2023



Lê Thị Minh Thùy
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	87.754.517.466	97.277.223.861	2.382.963.116	187.414.704.443
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	87.754.517.466	97.277.223.861	2.382.963.116	187.414.704.443
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	6.270.347.448	28.975.376.422	2.273.759.701	37.519.483.571
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(62.833.473.331)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				(25.313.989.760)
Doanh thu hoạt động tài chính				2.843.446.142
Chi phí tài chính				(16.442.141.771)
Thu nhập khác				378.746.389
Chi phí khác				(331.695.456)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(43.686.599)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				(38.909.321.055)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	3.566.777.274
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	-	-	13.049.733.375

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Năm trước				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	87.367.942.642	72.602.806.758	1.931.623.498	161.902.372.898
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	87.367.942.642	72.602.806.758	1.931.623.498	161.902.372.898
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	6.839.347.835	12.638.717.334	1.746.775.888	21.224.841.057
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(41.013.195.832)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				(19.788.354.775)
Doanh thu hoạt động tài chính				31.614.569.902
Chi phí tài chính				(3.187.485.097)
Thu nhập khác				32.120.637.526
Chi phí khác				(38.626.650)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(2.850.486.729)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				37.870.254.177
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	1.553.027.273
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	-	-	14.703.366.602


Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng / Người lập


Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC
LÂM ĐỒNG
(LADOPHAR)**

Lê Thị Minh Thùy
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Lâm Đồng, ngày 04 tháng 04 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Thị Minh Thùy



LADOPHAR

HÀNH TRÌNH

Tinh hoa dược liệu

Da Lat Since
1982

Số 18 đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: (0263) 3817 937

Fax: (0263) 3822 369

Website: www.ladophar.com